

**BÀI HỌC GIÁO LÝ TRƯỜNG SA-BÁT  
LỚP TRÁNG NIÊN**

**TIN LÀNH GIĂNG YÊU QUÝ  
(THE GOSPEL OF JOHN)**

*Tam Cá Nguyệt*  
Tháng Giêng, Tháng Hai, Tháng Ba, 2004

## NHẬP ĐỀ

### Tin Lành Giăng Yêu Quý

Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta bốn câu chuyện đặc biệt về đời sống của Đức Chúa Giê-su. Bốn chuyện đó được ghi trong những sách Phúc âm của Ma-thi-ơ, Mác, Lu-ca, và Giăng. Chúng ta có thể nghĩ rằng một chuyện cũng đủ vì chuyện đó đã được Đức Chúa Trời soi dẫn. Nhưng mỗi câu chuyện trình bày một khía cạnh khác nhau về cuộc đời, chức vụ và sự hy sinh của Đức Chúa Giê-su. Bà Ellen G. White giải nghĩa rất rõ ràng: chuyện của Đức Chúa Giê-su được kể lại “qua những người viết khác nhau. Tuy mỗi tác giả kể lại cùng một câu chuyện nhưng miêu tả theo sự nhận xét riêng của mình.” – Phỏng trích *Selected Messages*, quyển 1, tr. 21.

Mỗi tác giả “có kinh nghiệm riêng của mình. Kinh nghiệm khác nhau này khiến kiến thức được trọn vẹn hơn và sau đó được chia sẻ với nhiều người.” – Phỏng trích *Selected Messages*, quyển 1, tr. 22.

Trong ba tháng này, chúng ta sẽ nghiên cứu quan điểm của sứ đồ Giăng. Sách Giăng thường được gọi là “Tin lành yêu quý.” Giăng là “người môn đồ Chúa yêu” (Giăng 13:23-25; 19:26; 20:2; 21:20-24). Giăng rất gần gũi với Đức Chúa Giê-su. Vì vậy, sách Giăng miêu tả bản tính và sứ mạng của Đức Chúa Giê-su khác với sách Ma-thi-ơ, Mác và Lu-ca.

Sách Giăng dường như được viết cho nhóm người chưa bao giờ gặp những người biết Đức Chúa Giê-su cách mật thiết. Chúng ta cũng có nan đề này nên sứ đồ Giăng nói với chúng ta những điều mà các sách Phúc âm khác không nói. Sách Giăng trả lời câu hỏi nghiêm trọng nhất mà Cơ Đốc nhân ngày nay có thể hỏi: Làm sao tôi có được mối tương giao sống với Đức Chúa Giê-su khi tôi không thể thấy Ngài, nghe Ngài hay sờ Ngài được?

Tác giả của bài học trong ba tháng này, Jon Paulien, là Viện trưởng của Phân khoa Nghiên cứu Tân Ước tại trường Thần đạo của Đại học Andrews. Ông là chuyên gia nổi tiếng về sách Giăng.

## Mục Lục

1. Lý Do Đặc Biệt Của Sách Giăng.....	5
2. Đức Chúa Giê-su Trở Hồn Hết .....	12
3. Điều Tốt Hơn .....	19
4. Ân Điển Dành Cho Những Người Tin .....	26
5. Cố Gắng Sống Thành Thật .....	33
6. Hãy Quên Đi Quá Khứ Tội Lỗi Của Bạn .....	40
7. Những Điều Thánh Giữa Những Điều Phàm .....	47
8. Người Chăn Hiền Lành .....	54
9. Một Linh Hồn Trung Tín Dưới Bóng Thập Tự Giá .....	61
10. Sự Cao Trọng Thật.....	68
11. Đức Thánh Linh “Thay Thế” Cho Đức Chúa Giê-su .....	76
12. Đức Chúa Giê-su Phó Sự Sống Cho Bạn Hữu Ngài .....	83
13. Quyền Lực Của Sự Chúa Sống Lại .....	90

## LÝ DO ĐẶC BIỆT CỦA SÁCH GIẢNG

**CÂU GỐC:** “Đức Chúa Giê-su phán [cùng Tô-ma]: Vì người đã thấy ta, nên người tin. Phước cho những kẻ chẳng từng thấy mà đã tin vậy!” (Giăng 20:29).

### CHIỀU SA-BÁT

**ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY:** Lu-ca 1:1-4; Giăng 15:1-8; 17:20; 20:24-31; 21:20-25.

**TƯ TƯỞNG QUAN TRỌNG:** Sách Giảng nói rằng việc Đức Chúa Giê-su có mặt ở đây với chúng ta không cần thiết khi chúng ta muốn có mối tương giao với Ngài. Lời của Ngài cũng có quyền lực như sự rờ của Ngài.

**BẠN CÓ BAO GIỜ MONG MUỐN ĐƯỢC BIẾT ĐỨC CHÚA GIÊ-SU NHƯ CÁC SỨ ĐỒ CHĂNG?** Nếu Đức Chúa Giê-su sống, đi lại, và nói chuyện ở trong nhà bạn thì có phải dễ hơn để có mối tương giao với Ngài chăng?

Thật không may là chúng ta không được vinh dự như vậy. Nhưng điều rất mừng là sách Giảng nói chúng ta không cần phải gặp Chúa để nhận lãnh tất cả những ơn phước Ngài sẵn sàng ban cho chúng ta. Nhờ sự giúp đỡ của Đức Thánh Linh, Đức Chúa Giê-su có thể làm những việc lớn hơn là nếu Ngài ở trong nhà chúng ta (Giăng 14:12). Tuần này, chúng ta sẽ học về những tin mừng này.

Tác giả: Jon Paulien

Dịch giả: Mục sư và bà Phạm Trường Thanh

Các bài học Trường Sa-bát lớp Tráng Niên do bộ Chúc Vụ Hội Thánh của Giáo Hội Cơ Đốc Phục Lâm Thế Giới soạn thảo. Việc soạn thảo bài học được đặt dưới sự hướng dẫn tổng quát của Ủy ban Bài Học Trường Sa-bát thế giới, trong đó thành viên phục vụ với tư cách cố vấn biên tập. Vì vậy ấn bản bài học trong Tam Cá Nguyệt phản ánh ý kiến của Ủy ban đóng góp, chứ không đơn phương hay nhất thiết tiêu biểu ý kiến của tác giả.

Mọi liên lạc, thư từ xin gửi về:

Mục sư Nguyễn Khắc Vinh

Vietnamese Seventh-Day Adventist Church

P.O. Box 5704, El Monte, CA 91734

Tel. (626) 454-1304

**CÁC SÁCH PHÚC ÂM ĐƯỢC VIẾT THẾ NÀO? (Lu-ca 1:1-4).**

Các sách Ma-thi-ơ, Mác, Lu-ca, và Giăng có phải là những sách duy nhất viết về cuộc đời Đức Chúa Giê-su chăng? Lu-ca 1:1.

**Sách Lu-ca và Giăng được viết thế nào? Lu-ca 1:2, 3.**

Thời xưa, có những người chuyên môn học thuộc lòng, ghi nhớ những lời quan trọng trong tâm trí họ. Những người này có thể được mượn để học thuộc lòng những bài giảng, những thí dụ và những hoạt động của Đức Chúa Giê-su. Về sau, họ lập lại thuộc lòng những điều Đức Chúa Giê-su đã phán và làm.

**Giăng 21:25 nói gì về những giới hạn của các sách Phúc âm?**

Một quyển sách không thể nào ghi chép đầy đủ những chuyện về Đức Chúa Giê-su. Mỗi sách Phúc âm nói về những phần khác nhau trong đời sống của Ngài mà tác giả biết rõ hơn hết. “Ít khi có hai người thấy và dạy lẽ thật giống như nhau. Mỗi người nói về những điểm có ảnh hưởng đến cách họ viết Phúc âm như môi trường, sự giáo dục, và những kinh nghiệm của họ.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Selected Messages*, quyển 1, tr. 22.

Câu trên đây nói gì với chúng ta về việc đối xử thế nào với những người không hiểu lẽ thật giống như chúng ta?

**MỤC ĐÍCH CỦA NHỮNG SỰ LỰA CHỌN (Giăng 20:30, 31).**

Tại sao Giăng viết về cuộc đời của Đức Chúa Giê-su? Giăng 20:30, 31.

Từ khi chịu phép báp-têm cho tới khi về trời, Đức Chúa Giê-su đã làm việc trong ba năm rưỡi. Trong tất cả những điều Đức Chúa Giê-su giảng dạy và hành động, Giăng ghi chép về những điều xảy ra chỉ trong có 29 ngày. Những biến cố này chỉ miêu tả một phần nhỏ những điều Đức Chúa Giê-su nói hay làm trong thời gian ba năm rưỡi. Hơn 97 phần trăm công việc của Ngài không được ghi chép lại. Với sự hướng dẫn của Đức Thánh Linh, Giăng phải lựa chọn những điều quan trọng để đạt được mục đích của mình. Mục đích của ông là giúp chúng ta tin nơi Đức Chúa Giê-su để chúng ta được sự sống đời đời.

Hãy để ý Giăng viết Phúc âm cho ai. Chữ các người ở đây nghĩa là độc giả của ông. *Chúng ta là một phần trong những độc giả đó.* Giăng viết để bạn có thể tin và bạn có thể được sự sống.

**Chuyện nào đã khiến sứ đồ Giăng nói lên mục đích này? Giăng 20:24-28.**

Thô-ma cảm thấy rằng đức tin của ông tùy thuộc vào sự thấy tận mắt Đức Chúa Giê-su. Khi đã thấy Ngài thì ông tin cách dễ dàng. Trong Giăng 20:24-31, Thô-ma tiêu biểu cho các môn đồ Đức Chúa Giê-su là những người đã thấy Ngài mặt đối mặt.

Giăng 20:29 bày tỏ rằng có một ơn phước đặc biệt dành cho những người tin Đức Chúa Giê-su mặc dù không thấy Ngài. Mắt nhìn thấy Chúa không quan trọng bằng có đức tin nơi Ngài. II Cô-rinh-tô 4:18 giúp chúng ta hiểu thế nào về điều này?

**CƠ HỘI CỦA PHÚC ÂM (Giăng 21).**

Đức Chúa Giê-su hỏi Phi-e-rơ ba câu hỏi và cần ba câu trả lời vì ông đã chối Ngài ba lần. Ngài biết Phi-e-rơ cần phải đối diện với mặc cảm và sự thất bại trong việc chối Chúa. Sự thách thức của Ngài cũng cho các môn đồ khác cơ hội để phục hồi sự tín nhiệm của họ nơi Phi-e-rơ. Về sau, chắc có việc gì xảy ra đã ảnh hưởng đến sứ đồ Giăng.

**Phi-e-rơ đã để ý đến ai đi theo ông và Đức Chúa Giê-su đọc theo bờ biển? Giăng 21:20, 24. Cũng xin đọc Giăng 13:23-25.**

**Phi-e-rơ hỏi Đức Chúa Giê-su gì về môn đồ ấy? Giăng 21:21. Ngài trả lời thế nào? Giăng 21:22.**

Người ta không hiểu câu trả lời của Chúa. Họ tin rằng Giăng sẽ sống để thấy Đức Chúa Giê-su phục lâm. Sau khi các sứ đồ lần lượt qua đời, nhiều người vui mừng về ngày phục lâm “rất gần” của Chúa. Khi Giăng sắp qua đời, thì nhiều người bắt đầu mất đức tin. Sự chết của Giăng có khiến Đức Chúa Giê-su dường như là một tiên tri giả không?

Nhưng Đức Chúa Trời soi dẫn Giăng viết sách Phúc âm để giúp người ta hiểu về thời kỳ giữa sự chết của Giăng và ngày Chúa tái lâm. Sách này giúp cho nhóm tín đồ kế tiếp chấp nhận sự chết của Giăng. Phúc âm của ông dạy chúng ta làm sao để có mối tương giao sống với Đức Chúa Giê-su là Đấng chúng ta không thể thấy, nghe hay sờ được.

**Đức Chúa Giê-su không nói Giăng sẽ không chết (Giăng 21:22). Chúng ta gặp sự nguy hiểm thế nào nếu giải nghĩa sai Kinh Thánh?**

**SỰ ƯỚC MUỐN CỦA ĐỨC CHÚA GIÊ-SU (Giăng 1:40-42).**

**Những câu sau đây bày tỏ thế nào về tư tưởng rằng mắt chúng ta không phải thấy Chúa trước khi học về Ngài? Giăng 1:40-42; 13:20.**

Ngày nay, người ta học về Đức Chúa Giê-su qua lời chứng của những người khác. Trước hết, những người này nói về Đức Chúa Giê-su cho họ, và sau đó “dẫn” họ đến cùng Ngài. Thật quan trọng thay cho những người theo Chúa phải sẵn sàng để dẫn những người khác đến với Đấng Cứu Thế!

Trong Giăng 17, Đức Chúa Giê-su trước hết cầu nguyện cho chính Ngài. Rồi Ngài cầu nguyện cho các môn đồ (Giăng 17:1-19). Sau đó, Ngài cầu nguyện cho những người sẽ trở nên Cơ Đốc nhân sau khi Ngài về trời. Trong lịch sử, phần đông người ta có mối tương giao với Đức Chúa Giê-su nhờ đọc sách của những người biết rõ về Ngài. Đức Chúa Giê-su cầu nguyện rằng Kinh Thánh sẽ là phương pháp để thống nhất hết thầy tín đồ, gồm có những người đã thấy Ngài và những người không thấy Ngài (Giăng 17:21-23).

**Lời cầu nguyện của Đức Chúa Giê-su có những điểm quan trọng nào? Lời cầu nguyện của Ngài có sứ điệp nào cho chúng ta? Sứ đồ Giăng bày tỏ lời Đức Chúa Giê-su có quyền phép cũng như sự Ngài rờ đến.**

**LỜI CHÚA CŨNG CÓ QUYỀN PHÉP NHƯ SỰ RỜ CỦA NGÀI (Giăng 4:46-54).**

**Đức Chúa Giê-su thường làm gì khi Ngài chữa bệnh cho người ta? Lu-ca 4:40. (Xin cũng đọc Ma-thi-ơ 9:29, 30; 20:34; Mác 1:29-31; 9:25-27; Lu-ca 7:14, 15; 13:13).**

---

Đức Chúa Giê-su làm những phép lạ thế nào trong sách Giăng? Giăng 2:1-11; 4:46-54; 5:1-15; 11:1-44.

---

Sứ đồ Giăng bày tỏ lời Đức Chúa Giê-su có quyền phép cũng như sự rờ của Ngài. Cho nên mặc dù chúng ta không thấy Chúa, Ngài vẫn ở gần trong lúc chúng ta gặp khó khăn, đau buồn và vui mừng. Giăng bày tỏ rằng thiên đàng rất gần gũi với thế gian hơn là chúng ta nghĩ.

**Hầu hết những phép lạ trong sách Giăng là kết quả của những lời Đức Chúa Giê-su phán hơn là sự tay Ngài rờ. Xin liệt kê những lời quyền phép Đức Chúa Giê-su dùng trong mỗi câu chuyện sau đây: Giăng 2:7; 4:50; 5:8; 9:7; 11:43.**

---

Lời của Đức Chúa Giê-su có quyền phép khi Ngài ở gần hay ở xa. Chúng ta học về Chúa và công việc Ngài trong Kinh Thánh. Chúng ta biết rằng Kinh Thánh có quyền phép cứu rỗi và chữa lành. Qua Kinh Thánh, Đức Chúa Giê-su giúp những thế hệ Cơ Đốc nhân sau này.

**Tại sao học Kinh Thánh rất quan trọng để có mối tương giao mật thiết với Chúa?**

---

**NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:** Hãy chú ý đến lời giải thích của bà Ellen G. White về việc Kinh Thánh được viết thế nào trong *Selected Messages*, quyển 1, tr. 15-23.

Hãy ôn lại Giăng 4:46-54, “Quan thị vệ muốn thấy lời cầu nguyện của mình được ứng nghiệm trước khi ông tin. Nhưng trước hết ông phải chấp nhận lời của Đức Chúa Trời cũng phải tin không phải vì chúng ta thấy hay cảm thấy Đức Chúa Trời nghe chúng ta. Chúa Giê-su là Ngài đã nghe lời cầu nguyện của ông và sẽ ban phước cho ông. Chúng ta cũng phải tin không phải vì chúng ta thấy hay cảm thấy Đức Chúa Trời nghe chúng ta. Thay vào đó, chúng ta phải tin nơi những lời hứa của Ngài.” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 200.

#### **ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:**

1. Xin đọc II Cô-rinh-tô 4:18 và Hê-bơ-rơ 11:1. Tại sao chúng ta phải có sự trông cậy lớn hơn hết trong những điều mình không thấy?
2. Việc mỗi tác giả viết về những điểm khác nhau của Đức Chúa Giê-su khiến bạn chấp nhận thế nào những câu chuyện của họ?
3. Bài học tuần này nói gì với chúng ta về sự làm chứng quan trọng thế nào đối với sứ mạng của hội thánh?

**TÓM LƯỢC:** Chúng ta thường phải tranh đấu để có mối tương giao với Đức Chúa Giê-su là Đấng chúng ta không thể thấy, nghe hay rờ được. Nhưng Tin lành Giăng bày tỏ rằng lời của Đức Chúa Giê-su cũng có quyền phép như sự rờ của Ngài. Qua Đức Thánh Linh và Kinh Thánh, chúng ta có thể biết Đức Chúa Giê-su nhiều hơn là các môn đồ biết Ngài.

## ĐỨC CHÚA GIÊ-SU TRỞ HƠN HẾT

**CÂU GỐC:** “Ngôi Lời đã trở nên xác thịt, ở giữa chúng ta, đầy ơn và lẽ thật; chúng ta đã ngắm xem sự vinh hiển của Ngài, thật như vinh hiển của Con Một đến từ nơi Cha (Giăng 1:14).

### CHIỀU SA-BÁT

**ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY:** Giăng 1:1-18.

**TƯ TƯỞNG QUAN TRỌNG:** Ngay chương đầu, sứ đồ Giăng miêu tả Đức Chúa Giê-su là Ngôi Lời, là Đức Chúa Trời từ thuở đời đời. Nhưng Đức Chúa Giê-su đã trở nên xác thịt. Chỉ mình Ngài là xứng đáng được chúng ta tôn thờ.

**ĐỨC CHÚA GIÊ-SU LÀ HÌNH ẢNH ĐÚNG NHẤT CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI.** Giăng 1:1-18 kể một câu chuyện tuyệt vời. Vua của vũ trụ, Đấng Tạo Hóa đời đời, đã trở nên con người.

Chính Đấng Tạo Hóa đã giáng thế và sống giữa chúng ta. Ngài nói ngôn ngữ của chúng ta. Ngài bày tỏ cho chúng ta về Đức Chúa Trời. Qua sách Giăng, chúng ta vượt ra ngoài thế giới nhỏ bé của loài người hữu hạn để vươn lên vũ trụ bao la bát ngát dưới sự điều khiển hoàn hảo của Đức Chúa Trời. Chỉ có Đức Chúa Trời mới có thể giúp chúng ta hiểu rõ hơn việc Đức Chúa Giê-su trở nên con người.

NGÔI LỜI LÀ ĐỨC CHÚA TRỜI (Giăng 1:1, 2).

“Ngôi Lời” đã có từ bao giờ? Giăng 1:1. “Ban đầu” nghĩa là gì? Tại sao sứ đồ Giăng viết, “Chúa” và “ban đầu” đi chung với nhau? Cũng xin đọc Giăng 1:3.

Hàng trăm năm, người Hy Lạp biết rằng có một vị thần gọi là “Ngôi Lời” (tiếng Hy Lạp là *logos*) là đấng tạo hóa và bảo tồn của vũ trụ. Họ biết rằng “Ngôi Lời” chịu trách nhiệm về khả năng suy nghĩ của một người. Khi dùng chữ *logos* để chỉ về Đức Chúa Giê-su, sứ đồ Giăng nói với người Hy Lạp theo cách họ có thể hiểu được.

**Ngôi Lời có mối tương giao nào với Đức Chúa Cha? Giăng 1:1, 2, 18. Ngôi Lời có hoàn toàn là Đức Chúa Trời hay ở địa vị “thấp hơn”?** Giăng 1:1.

Những chữ đầu trong sách Giăng kết hợp chữ “ban đầu” (Sáng thế Ký 1:1) với một động từ nói về sự sống liên tục trong quá khứ. Khi sự sáng tạo bắt đầu thì Ngôi Lời đã có rồi. Nói cách khác, Ngôi Lời là vĩnh cửu.

**Đức Chúa Giê-su không do Đức Chúa Cha tạo nên. Đức Chúa Giê-su, Ngôi Lời, khác biệt với Đức Chúa Cha. Nhưng Ngài không thấp hơn Đức Chúa Cha. Hai Đấng ngang hàng với nhau.**

**ĐÁNG TẠO HÓA VÀ BẢO TỒN (Giăng 1:3-5).**

Sứ đồ Giăng nói rõ thế nào rằng Ngôi Lời vĩnh cửu không phải là một người được tạo dựng? Giăng 1:3.

Đấng chịu chết trên thập tự giá không phải là một phần của sự sáng tạo của Đức Chúa Trời như mặt trời, mặt trăng, hay các thiên sứ. Nếu Đức Chúa Giê-su chỉ là một phần khác của sự dựng nên của Đức Chúa Trời, thì sự hy sinh của Ngài chẳng có giá trị chi hết. Nhưng vì Đức Chúa Giê-su là Đấng Tạo Hóa của chúng ta nên sự hy sinh của Ngài là một giá vĩ đại.

Chúng ta rất quan trọng đối với Đức Chúa Trời đến nỗi Con Ngài là Đức Chúa Giê-su phải chết để cứu chuộc chúng ta. Đức Chúa Giê-su chết để cứu chúng ta là lý do quan trọng nhất khiến chúng ta thấy mình có giá trị.

**Hê-bơ-rơ 1:2 và Cô-lô-se 1:16, 17 nói thế nào về điều Giăng viết về công việc của Đức Chúa Giê-su là Đấng Tạo Hóa của chúng ta?**

“Để bày tỏ sự vinh hiển của Đức Chúa Trời mà Đức Chúa Giê-su đã đến thế gian. Ngài đến trong thế gian tối tăm tội lỗi này để bày tỏ sự sáng của tình yêu thương Đức Chúa Trời. Ngài đến để là ‘Đức Chúa Trời ở cùng chúng ta.’ Lời tiên tri đã nói về Đức Chúa Giê-su là ‘đanh Ngài được xưng là Em-ma-nu-ên.’” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr.19.

**Hãy suy gẫm về việc Đức Chúa Giê-su hoàn toàn là Đức Chúa Trời nghĩa là gì đối với chúng ta. Việc chính Đức Chúa Trời đã chết vì tội chúng ta có nghĩa gì?**

**CHỐI BỎ VÀ CHẤP NHẬN (Giăng 1:4-13).**

Ngôi Lời còn làm công việc nào nữa? Giăng 1:4, 5. Giăng 1:10 có ý nghĩa gì?

Trong sự tạo thế, Ngôi Lời là nguồn của sự sáng thuộc thể. Nhưng Giăng cũng nói về sự sáng thuộc linh. Khi Đấng Tạo Hóa và Bảo Tồn ở trên thế gian như con người thì dân chúng không nhận ra Ngài là Đấng Tạo Hóa và Bảo Tồn của họ. Chính “dân sự Ngài” từ chối không chấp nhận Ngài! Giăng 1:4, 5, 10 tỏ cho chúng ta thấy những hành động điên rồ và buồn thảm của nhiều người đối với Đức Chúa Giê-su. Trong số đó có cả môn đồ của Ngài (Giăng 12:16; 14:6-9).

**Nhưng Giăng 1 nói thật rõ ràng, không lờ mờ. Trên căn bản nào chúng ta có thể trở nên con cái Đức Chúa Trời? Giăng 1:12, 13.**

Trước hết, chúng ta phải chấp nhận Đức Chúa Giê-su là Cứu Chúa của mình. Sau đó, chúng ta phải tin tưởng nơi Ngài mỗi ngày. Ở đây không có việc “được cứu một lần là được cứu đời đời”. Trở nên con cái Đức Chúa Trời có sự khởi đầu và cứ tiếp tục sống trọn đời là Cơ Đốc nhân. “Sự tái sinh” này là một phép lạ, cũng như sự tạo thế là một phép lạ. Sự tạo thế phải được bảo tồn bởi phép lạ liên tục của Lời Đức Chúa Trời (Giăng 1:4, 5). Cũng một thể ấy, mối tương giao của chúng ta với Đức Chúa Giê-su phải được bảo tồn (Giăng 1:12, 13).

**Tại sao có những người tiếp nhận Đức Chúa Giê-su và có những người khác không tiếp nhận Ngài? Sự tự do lựa chọn giúp chúng ta thế nào để trả lời câu này? Sự tự do lựa chọn giúp chúng ta thế nào để tiếp tục đời sống thuộc linh?**

**NHÂN TÍNH CỦA ĐỨC CHÚA GIÊ-SU (Giăng 1:1, 2, 14).**

Xin nêu lên sự tương phản giữa Giăng 1:1, 2 với Giăng 1:14.

Trong Giăng 1:1, Ngôi Lời “là”. Động từ Hy Lạp được dùng trong thì quá khứ để bày tỏ sự sống liên tục trong quá khứ. Đức Chúa Giê-su luôn luôn “tồn tại” trong quá khứ. Nhưng Giăng 1:14 cho chúng ta biết vào một thời điểm ấn định, Ngôi Lời “đã trở nên” xác thịt. Chữ “trở nên” đồng nghĩa với chữ “làm nên” trong Giăng 1:3. Ngôi Lời trở nên xác thịt là một hành động sáng tạo. Một điều gì được thêm vào bản thể đời đời của Đức Chúa Giê-su. Ngài là Đức Chúa Trời. Nhưng Ngài cũng “trở nên” xác thịt. Lễ thật này thật quá sâu nhiệm đến nỗi “cả thế gian không thể chứa hết các sách” viết về Ngài (Giăng 21:25).

Bởi vì Ngài là Đức Chúa Trời, Đức Chúa Giê-su có thể bày tỏ Đức Chúa Trời *thật sự* ra sao. Nhưng vì đã hoàn toàn trở nên con người, Đức Chúa Giê-su cũng có thể bày tỏ Đức Chúa Trời theo trình độ loài người để chúng ta có thể hiểu được và theo Ngài (Giăng 14:9).

**Nếu có thể được, xin tìm vài sự kiện về sự bao la của vũ trụ. Sau khi đọc những sự kiện này, hãy nghĩ về những câu Kinh Thánh và bài học hôm nay. Điều này giúp bạn thế nào để bắt đầu hiểu về tình yêu thương vĩ đại của Đức Chúa Trời dành cho chúng ta?**

**SỰ KHẢI THỊ VĨ ĐẠI NHẤT (Giăng 1:14-18).**

Ngôi Lời đã làm gì để người ta có thể thấy sự vinh hiển Ngài? Giăng 1:14.

Những chữ “ở giữa chúng ta” dịch từ chữ Hy Lạp có nghĩa là “đóng trại.” Điều này nhắc chúng ta nhớ đến đền thánh dưới đất (Xuất Ê-díp-tô Ký 25:8, 9). Sự vinh hiển của Đức Chúa Giê-su mà các môn đồ trông thấy giúp chúng ta nhớ đến sự hiện diện vinh hiển của Đức Chúa Trời trong đền thánh ấy (Xuất Ê-díp-tô Ký 40:34, 35). Trong tiếng Hê-bơ-rơ, chữ “ở [sống]” (*shachan*) và chữ sự vinh hiển của Đức Chúa Trời trong đền thánh (*shechinah*) đều đến từ một căn ngữ.

Đền thánh dưới đất vẫn còn dạy chúng ta về Đức Chúa Trời. Nhưng Ngôi Lời trở nên xác thịt là thí dụ hay nhất về Đức Chúa Trời, bởi vì trong Đức Chúa Giê-su, Đức Chúa Trời đã trực tiếp ở với chúng ta trong hình thể Con người.

**Sứ đồ Giăng đã nêu lên điểm nào để bày tỏ sự tương phản giữa Đức Chúa Giê-su và Môi-se trong Giăng 1:17, 18?**

Trong thời Đức Chúa Giê-su có hai nhân vật vĩ đại nhất là Giăng Báp-tít và Môi-se. Nhưng Giăng nói rõ rằng Đức Chúa Giê-su còn lớn hơn tất cả những người vĩ đại nhất trong thời bấy giờ. Ngài vĩ đại nhất bởi vì Ngài là Đức Chúa Trời trở nên con người. Qua Đức Chúa Giê-su, người ta có thể học biết được về Đức Chúa Trời. Môi-se chỉ thấy lưng của Đức Chúa Trời một lần ngắn ngủi (Xuất Ê-díp-tô Ký 33:19-23). Nhưng Đức Chúa Giê-su đã đến thế gian như Đấng luôn luôn hằng ở “bên cạnh Đức Chúa Cha.”

**Việc Đức Chúa Giê-su trở nên con người nói gì với chúng ta về sự kiêu hãnh?**

**NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:** “Chỉ có một đường lối duy nhất mà loài người sa ngã có thể trở về với Đức Chúa Trời là nhờ sự ban cho Con Ngài, là Đấng tình nguyện sống ngang hàng với loài người trong khi Ngài vẫn là Đức Chúa Trời. Được tôn trọng như Đức Chúa Trời, Đức Chúa Giê-su đã chấp nhận mặc lấy bản thể con người hầu cho Ngài có thể đem dân sự bội nghịch trở về cùng Đức Chúa Trời.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Review & Herald*, ngày 8 tháng 11, 1892.

### ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Sự đồ Giăng bắt đầu sách của mình với sự Tạo thế, và cả trước khi Tạo thế. Nhưng Ma-thi-ơ, Mác và Lu-ca bắt đầu với sự Giáng sinh của Đức Chúa Giê-su hay là khi Ngài đã trưởng thành. Tại sao?
2. Sự đồ Giăng dùng những hình bóng về đền thánh để chỉ về Đức Chúa Giê-su (Giăng 1:14). Những nghi lễ trong đền thánh dưới đất đều chấm dứt sau khi Đức Chúa Giê-su chết. Nhưng những nghi lễ đó giúp chúng ta hiểu thế nào điều Đức Chúa Giê-su đã làm cho chúng ta như Thầy Tế Lễ Thượng phẩm ở trên trời?
3. Bạn trả lời thế nào cho những người phủ nhận Đức Chúa Giê-su là Đức Chúa Trời và là Đấng đời đời?

**TÓM LƯỢC:** Giăng 1:1-18 nói rằng Đấng Tạo Hóa đời đời đã lựa chọn để trở nên con người. Giăng bày tỏ sự khác biệt lớn lao giữa Đức Chúa Giê-su là Đức Chúa Trời và Đức Chúa Giê-su là con người. Đức Chúa Giê-su bao gồm tất cả những điều chúng ta cần để trở nên con cái Đức Chúa Trời. Phần còn lại của sách Giăng sẽ bày tỏ cho chúng ta làm thế nào để trở nên con cái Đức Chúa Trời.

## ĐIỀU TỐT HƠN

**CÂU GỐC:** “Đức Chúa Giê-su đáp rằng: **Hãy phá đền thờ này đi, trong ba ngày ta sẽ dựng lại**” (Giăng 2:19).

### CHIỀU SA-BÁT

**ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY:** Giăng 2:1-22.

**TƯ TƯỞNG QUAN TRỌNG:** Chúng ta thường mong ước một cuộc đời tốt đẹp hơn. Nhưng chỉ có Đức Chúa Giê-su mới ban cho chúng ta những điều tốt hơn: rượu ngon hơn, đền thờ đẹp hơn, và ngay cả sự sinh ra tốt hơn!

**TRONG GIĂNG 1:1-18, CHÚNG TA THẤY** Đức Chúa Giê-su là hình ảnh đúng nhất của Đức Chúa Trời, vì Ngài ở cùng Đức Chúa Trời từ lúc ban đầu.

Giăng 2:1-22 giải nghĩa thêm Giăng 1:1-18. Nếu Đức Chúa Giê-su là tốt hơn hết, thì Ngài tự nhiên là tốt hơn tất cả những vật thay thế. Nhưng buồn thay nhiều người đã dùng nhiều vật để thay thế Đức Chúa Giê-su. Họ cố gắng làm giàu và mua sắm nhiều thứ. Những người khác cố gắng tìm sự thành công trong việc làm. Khi thất bại, họ dùng ma túy, rượu hay những thứ độc hại khác như cờ bạc. Một số người khác thí nghiệm những tôn giáo khác nhau. Nhưng bất cứ họ thử điều gì, Đức Chúa Giê-su còn ban cho họ những điều tốt hơn là những điều họ đang tìm kiếm mà không có Ngài.

**NHỮNG THÍ DỤ SỐNG (Giăng 2:1-22).**

Dưới sự hướng dẫn của Đức Thánh Linh, sứ đồ Giăng dùng những chuyện thật để làm thí dụ. Đức Chúa Giê-su dùng những chuyện thật để dạy dỗ chúng ta những điều đặc biệt về Ngài. Chuyện đám cưới là thí dụ đầu tiên.

**Xin đọc Giăng 2:1-11. Tại sao chuyện này lại quan trọng?**

---

**Bạn miêu tả thế nào mối tương giao giữa Đức Chúa Giê-su và mẹ Ngài? Giăng 2:3-5.**

---

Đức Chúa Giê-su rất lễ độ với mẹ Ngài. Nhưng Ngài không đồng ý với bà trong trường hợp này. “Điều nguy hiểm cho Ma-ri là bà nghĩ rằng là mẹ Đức Chúa Giê-su khiến bà có đặc quyền trên Ngài. Bà muốn có quyền sai khiến Ngài trong chức vụ. . . . Là Con của Đấng Chí Cao (Đức Chúa Trời), và là Đấng Cứu Thế của nhân loại, Đức Chúa Giê-su không thể bị ràng buộc bởi những liên hệ thế gian sẽ ngăn cản Ngài thi hành sứ mạng hay ảnh hưởng đến chức vụ mình. Ngài phải được tự do để thi hành ý muốn Đức Chúa Trời. . . . Những mạng lệnh của Đức Chúa Trời quan trọng hơn những mối liên hệ của loài người.” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 147.

**Là tín đồ, làm thế nào chúng ta có sự quân bình giữa điều răn hiếu kính cha mẹ (Xuất Ê-díp-tô Ký 20:12) và bổn phận đối với Đức Chúa Trời?**

---



---

**BIỂN NƯỚC THÀNH RƯỢU (Giăng 2:1-11).**

**Trong Giăng 2:6, nước tiêu biểu cho gì?**

---

Nước ở đây được dùng để làm lễ rửa sạch. Không có nước, chúng ta không thể sống được. Cũng một thể ấy, chúng ta không thể sống nếu không có Đức Chúa Trời. Nhưng những người sùng đạo rất chú trọng đến nghi lễ rửa tay trước khi ăn (Ma-thi-ơ 15:1, 2). Vì thế sứ đồ Giăng nhẹ nhàng chỉ trích phần nghi lễ này trong thời Đức Chúa Giê-su.

Nhưng Đức Chúa Giê-su thay thế nước rửa theo nghi lễ với nước tốt hơn – đó là nước nho tươi.

**Rượu tiêu biểu cho gì trong những câu sau đây? Ma-thi-ơ 26:27-29; Mác 14:23-25; Lu-ca 22:17-20.**

---

**Những câu sau đây nói gì về sự quan trọng của huyết trong sự cứu chuộc? Lê-vi Ký 17:11; Cô-lô-se 1:13, 14; Hê-bơ-rơ 10:19.**

---



---

Huyết của Đức Chúa Giê-su phải đổ ra vì tội chúng ta. Huyết của Đức Chúa Giê-su là cách duy nhất để chúng ta được cứu.

**Có người hỏi huyết của Đức Chúa Giê-su có ý nghĩa gì đối với bạn? Bạn sẽ trả lời thế nào?**

---



---

**THẤY TRƯỚC THẬP TỰ GIÁ (Giăng 2:4).**

Xin đọc Giăng 2:4. Đức Chúa Giê-su muốn nói gì về “giờ ta”?

---

Chữ Hy Lạp dịch chữ “thời giờ” là “giờ”. Điều này nghĩa là “giờ” Ngài bị bắt và bị đóng đinh.

Đức Chúa Giê-su bày tỏ gì qua phép lạ đầu tiên của Ngài? Giăng 2:11.

---

“Sự vinh hiển” của Đức Chúa Giê-su là gì? Giăng 12:23-25, 32, 33.

---

Giờ đau khổ và chết của Chúa là giờ Ngài nhận sự vinh hiển làm Đấng Cứu Thế của chúng ta. Thập tự giá là thí dụ trọn vẹn về bản tính Đức Chúa Giê-su là Đức Chúa Trời.

Câu chuyện đám cưới là “một thí dụ sống” của Thập tự giá và một thí dụ về bản tính vinh hiển của Đức Chúa Trời. Điều Đức Chúa Giê-su làm trong tiệc cưới là một thí dụ về điều Ngài sẽ làm khi hiển dương mình để chết. Sự các môn đồ làm theo lời Chúa truyền là thí dụ về sự họ đáp lại Thập tự giá trong tương lai (Giăng 20:8, 24-29). Đây cũng là sự hưởng ứng của những người tin Đức Chúa Giê-su qua lời chứng của các môn đồ (Giăng 17:20; 20:30, 31).

Bạn giải nghĩa thế nào cho một người chưa tin Chúa về sự vinh hiển của Đức Chúa Trời được tỏ bày nơi Thập tự giá?

---

**SỰ LÀM SẠCH ĐỀN THỜ (Giăng 2:13-22).**

Xin đọc Giăng 2:13-22. Khi nào Đức Chúa Giê-su đến đền thờ? Thời điểm đặc biệt này có ý nghĩa gì? Xuất Ê-díp-tô Ký 12:24-27. Đức Chúa Giê-su trả lời thế nào cho những người thách thức về uy quyền của Ngài? Giăng 2:19. Câu Chúa trả lời bày tỏ thế nào về ý nghĩa thật của lễ Vượt Qua? I Cô-rinh-tô 5:7. Tại sao thân thể của Đấng Christ được so sánh với đền thờ? Xuất Ê-díp-tô Ký 25:8, 9, 17-22.

---



---



---

Các thú vật được bán tại sân đền thờ để làm cửa lễ. Đây là một việc cần yếu cho những người từ xa đến. Nhưng Giăng nói rằng việc này không nên làm trong nơi dành riêng cho sự giảng dạy, thờ phượng và cầu nguyện. Đền thờ là tốt, được Đức Chúa Trời biệt riêng ra thánh. Nhưng Đức Chúa Giê-su một lần nữa hiển dương của lễ tốt hơn đền thờ – đó là thân thể Ngài.

Việc bán các thú vật không phải là điều xấu, nhưng việc mua bán này xảy ra tại đâu? Trong đời sống chúng ta, làm thế nào những việc tốt có thể trở nên xấu bởi vì làm sai chỗ và sai lý do?

---



---



---

**Ý NGHĨA CỦA THẬP TỰ GIÁ (Giăng 2:21, 22; Ga-la-ti 6:14).**

**Cũng như sứ đồ Giăng, Phao-lô tìm sự “vinh hiển” ở đâu? Ga-la-ti 6:14. Làm thế nào chúng ta có thể được kinh nghiệm này?**

---



---

Trong Giăng 2:1-22, chúng ta thấy những việc tốt ngăn cản những việc tốt nhất xảy ra. Ngày nay cũng vậy. Rất ít người tìm ý nghĩa cho đời mình nơi Đức Chúa Giê-su. Trái lại, họ tìm nơi tiền bạc, nơi sự khen ngợi, sự giao thiệp với những người có thế lực. Những điều này có thể tốt, nhưng chúng không phải là sự sống. Dù bạn có rất nhiều thứ, bạn vẫn chẳng bao giờ thấy đủ. Và những điều bạn có sẽ rỉ sét, hư hỏng, đổ vỡ, và trầy trụa.

Đối với những người chán nản vì sự tìm kiếm vô ích trong đời, sứ đồ Giăng cố gắng hiển một điều tốt hơn – ấy là Thập tự giá. Thập tự giá nói cho chúng ta biết có một Đức Chúa Trời hiểu thấu mọi việc chúng ta làm. Nhưng Ngài vẫn yêu thương và coi chúng ta rất có giá trị đến nỗi Ngài đã ban sự sống Ngài cho chúng ta. “Nơi chân thập tự giá, chúng ta nên nhớ rằng Đức Chúa Giê-su sẽ chết cho chỉ một tội nhân. Rồi bạn sẽ hiểu rõ hơn giá trị của một linh hồn.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Christ’s Object Lessons*, tr. 196.

**Chúng ta tin rằng Đức Chúa Giê-su chết vì chúng ta. Vậy tại sao chúng ta lại ham mê những điều thuộc về thế gian không thể thỏa mãn những nhu cầu của chúng ta? Rô-ma 3:10-20. Đường lối duy nhất nào giúp chúng ta không bị ràng buộc vào những điều thuộc về thế gian? Ga-la-ti 6:14.**

---



---



---

**NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:** “Sự ban cho của Đức Chúa Giê-su (nước nho) trong bữa tiệc cưới là một hình bóng. Nước tiêu biểu cho phép báp-têm trong sự chết của Ngài. Nước nho tiêu biểu huyết của Ngài đổ ra vì tội của thế gian. Tay người ta đổ nước đầy các bình. Nhưng chỉ có lời của Đức Chúa Giê-su mới làm cho nước có sự sống. Vậy, nước và nước nho chỉ về sự chết của Đấng Cứu Thế. Nhưng chỉ bởi quyền phép của Đức Chúa Giê-su, hành động qua đức tin mà nước và nước nho đem đến sự sống thiêng liêng cho linh hồn và giữ cho đời thuộc linh sống động.” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 148, 149.

**ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:**

Bất cứ chúng ta là ai, có bao nhiêu tiền, hay khỏe mạnh thế nào, cuối cùng chúng ta cũng đi xuống mồ. Cho nên bất cứ điều gì không giải đáp được vấn đề chết là không thỏa đáng. Tại sao Đức Chúa Giê-su là lời giải đáp duy nhất cho sự chết?

**TÓM LƯỢC:** Đức Chúa Giê-su tốt hơn tất cả những điều người ta dùng để thay thế Ngài. Đức Chúa Giê-su thay thế những nghi lễ tôn giáo đẹp đẽ vì những nghi lễ này không đem lại cho người ta sự sống dư dật. Thay vào đó, Thập tự giá là trung tâm của sự ban cho của Đức Chúa Giê-su. Nếu chúng ta rất quan trọng đối với Ngài, thì dù chúng ta giàu hay nghèo, lớn hay nhỏ, danh tiếng hay tầm thường cũng không quan trọng gì. Và những người khác nghĩ gì về chúng ta cũng không quan trọng lắm. Đối với Đức Chúa Giê-su, chúng ta quan trọng hơn tất cả vũ trụ.

## ÂN ĐIỂN DÀNH CHO NHỮNG NGƯỜI TIN

**CÂU GỐC:** “Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời” (Giăng 3:16).

### CHIỀU SA-BÁT

**ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY:** Giăng 2:23-4:42.

**TƯ TƯỞNG QUAN TRỌNG:** Ân điển của Đức Chúa Trời được bày tỏ trên Thập tự giá là cho tất cả mọi người không tây vị ai. “*Hễ ai tin*” sẽ được sự sống trong Đức Chúa Giê-su.

**ÂN ĐIỂN DÀNH CHO TẤT CẢ NHỮNG NGƯỜI TIN.** Trong Giăng 3 và 4, chúng ta thấy có hai câu chuyện về Ni-cô-đem và người đàn bà Sa-ma-ri.

Hai câu chuyện này bày tỏ lời hứa trong Giăng 3:16. Đức Chúa Trời yêu thương thế gian đến nỗi đã ban Con yêu dấu Ngài hầu cho “hễ ai” tin Con Ngài thì không hư mất mà được sự sống đời đời. Ni-cô-đem và người đàn bà Sa-ma-ri rất khác biệt nhau. Đức Chúa Trời không tây vị ai hết (Công vụ các Sứ đồ 10:34, 35). Bất cứ bạn là ai, bất cứ bạn đã làm gì, bất cứ bà con bạn thế nào, bất cứ người khác đối xử với bạn ra sao, Đức Chúa Giê-su không có thành kiến. Ngài quả thật là “Đấng Cứu Chúa của thế gian” (Giăng 4:42).

## NHỮNG PHÉP LẠ CŨNG CHƯA ĐỦ (Giăng 2:23-25).

**Trong dịp lễ Vượt Qua, tại sao nhiều người có “đức tin” nơi Đức Chúa Giê-su? Giăng 2:23.**

*Đức tin* có nghĩa là đức tin cứu chuộc nơi Đức Chúa Giê-su mà các môn đồ đã nhận được sau khi Chúa biến nước thành nước nho (Giăng 2:11). Họ đã nhận lãnh một đức tin sâu xa hơn sau khi Chúa chết trên thập tự giá (Giăng 2:22) và được sự ban cho Đức Thánh Linh (Giăng 7:39).

Nhưng Giăng 2:23-25 miêu tả một thứ đức tin khác: đức tin yếu thì lệ thuộc vào những phép lạ. Thứ đức tin này không dẫn đến mối tương giao sống với Đức Chúa Giê-su.

**Nhiều người tin Đức Chúa Giê-su vì những phép lạ Ngài làm. Các phép lạ không thôi có đủ cho người ta có đức tin nơi Đức Chúa Giê-su để được cứu chẳng? Cũng xin đọc Lu-ca 16:31. Xin giải nghĩa.**

Mặc dầu với tất cả phép lạ mà Đức Chúa Giê-su đã làm, nhiều người vẫn từ chối tiếp nhận Ngài. Nhiều người đã bỏ Ngài khi họ thấy Ngài không làm tất cả những điều họ muốn Ngài làm. (Xin đọc Giăng 6:51-66 và Ellen G. White, *The Desire of Ages*, “Khủng Hoảng ở Ga-li-lê” (The Crisis in Galilee). Điều này bày tỏ cho chúng ta thấy đức tin sống cần có sự hiểu biết về chúng ta là ai, hoàn cảnh chúng ta sống, và việc Đức Chúa Giê-su đã làm để cứu chúng ta.

**Đức tin của bạn có thật hơn là cảm xúc hay kinh nghiệm chẳng? Điều gì là nền tảng của đức tin bạn, tại sao?**

**ÔNG ĐẾN BAN ĐÊM (Giăng 3:1-21).**

Trong sách Giăng, những thí dụ sống dạy những bài học thiêng liêng qua Đức Chúa Giê-su. Ni-cô-đem là thí dụ của một nhà lãnh đạo tôn giáo trí thức nhưng có đức tin yếu ớt.

**Tại sao Ni-cô-đem nghĩ rằng Đức Chúa Giê-su là giáo sư đến từ Đức Chúa Trời? Giăng 3:2. Cũng xin đọc Giăng 2:23-25.**

Theo tiếng Hy Lạp, chữ “ban đêm” trong Giăng 3:2 chẳng những nói về đêm tối, mà còn nói về sự tối tăm trong tâm hồn của Ni-cô-đem. Ông không thấy lẽ thật rằng Đức Chúa Giê-su là Đức Chúa Trời trong hình thể con người.

**Xin đọc Giăng 3:3-10. Tại sao lời đáp của Ni-cô-đem về câu trả lời của Đức Chúa Giê-su bày tỏ ông biết rất ít về lẽ thật?**

Trong câu chuyện này, Đức Chúa Giê-su tiếp tục đề tài trong Giăng 2. Đức Chúa Giê-su thay thế tư tưởng tôn giáo của Ni-cô-đem với lẽ thật về sự tái sinh. Một người không vào được nước Đức Chúa Trời bởi sự sinh ra theo xác thịt. Nhưng tất cả chúng ta cần có sự quyết định cá nhân để đi theo Đức Chúa Giê-su.

**Chúng ta có thể làm theo những điều có tính cách tôn giáo. Nhưng một điều nào chúng ta cần phải có để được cứu? Hãy tự hỏi bạn có đức tin nào? Nếu không phải là đức tin đúng, thì bạn phải thay đổi điều gì?**

**SỰ TÁI SINH (Giăng 3:3-8).**

Là một người Pha-ri-si, Ni-cô-đem rất thận trọng về đức tin mình. Vì thế, câu trả lời của Đức Chúa Giê-su khiến ông ta ngạc nhiên.

**Những người có đạo cần gì để được vào nước Đức Chúa Trời? Giăng 3:3, 5.**

Sự dạy dỗ của Đức Chúa Giê-su liên kết nước và Đức Thánh Linh (Giăng 4:10-14, 23, 24; 7:37-39). “Được sinh lại từ trên cao” liên hệ đến chức vụ của Giăng Báp-tít (Giăng 3:22-36). Vậy, Đức Chúa Giê-su dạy chúng ta cần hai phép báp-têm: (1) Phép báp-têm “bên ngoài” bằng nước và (2) Phép báp-têm “bên trong” là phép báp-têm bởi Đức Thánh Linh.

**Những lời của Đức Chúa Giê-su trong Giăng 3:3, 5-8, 10-21 bày tỏ thế nào chúng ta không thể tự cứu mình? Cũng xin đọc Ê-sai 25:9; Tít 3:5; và Hê-bơ-rơ 9:12.**

Chúng ta thấy trong bài học ngày thứ Nhất là chỉ có kinh nghiệm thôi không đủ để có đức tin cứu rỗi. Nhưng những lời của Đức Chúa Giê-su phán cùng Ni-cô-đem bày tỏ rằng kinh nghiệm rất quan trọng cho Cơ Đốc nhân. Sự tái sinh là một kinh nghiệm. Đức Chúa Giê-su phán cùng Ni-cô-đem và chúng ta rằng có tôn giáo không cũng chưa đủ. Chúng ta phải có kinh nghiệm về quyền phép cứu chuộc của Đức Chúa Giê-su trong đời sống mình.

**Nếu có ai hỏi bạn đã tái sinh chưa, thì bạn trả lời thế nào, và tại sao?**

**BÀ ĐẾN BAN NGÀY (Giăng 4:1-42).**

Xin đọc Giăng 4:1-42. Lúc đầu, người đàn bà tại giếng hành động thế nào đối với Đức Chúa Giê-su? Giăng 4:9, 11, 12. Điều gì đã khiến bà tin Đức Chúa Giê-su là một đấng tiên tri? Giăng 4:17-19, 29.

Không phải diện mạo bên ngoài của Đức Chúa Giê-su khiến bà tin Ngài là Đấng Mê-si. Lời của Chúa khiến bà tin Ngài! Một lần nữa ở đây Giăng chỉ cho thấy rằng lời Đức Chúa Giê-su cũng tốt như sự Ngài rờ.

**Đức Chúa Giê-su dạy điều gì trong Giăng 4:21-24?**

Đức Chúa Giê-su đến thế gian để bày tỏ cho chúng ta biết phải thờ phượng Đức Chúa Trời cách nào. Một đền thờ địa phương thuận tiện cho một số người này hơn những người khác. Nhưng sự thờ phượng từ trong lòng không liên quan tới địa điểm hay một nhóm người. Thái độ của người thờ phượng và chúng ta thờ phượng ai thì quan trọng hơn địa điểm thờ phượng.

Trong Giăng 4:1-14, Giăng tiếp tục những đề tài của Giăng 2 và 3. Đức Chúa Giê-su biết tất cả về người đàn bà Sa-ma-ri. Điều này khiến bà có lòng tin cậy nơi Ngài và Đức Chúa Giê-su tỏ cho bà sự thờ phượng thật.

**Đức Chúa Giê-su nói về những tội kín giấu của bà, nhưng bà rất vui mừng về Chúa và mời nhiều người khác đến cùng Ngài! Điều này nói cho chúng ta biết Chúa đã đối xử với bà cách nào? Và có bài học nào cho chúng ta ở đây?**

**CHẰNG PHẢI CHÚNG TỘC HAY ĐỊA ĐIỂM (Giăng 4:1-42).**

Những người Sa-ma-ri tin nhận gì về Đức Chúa Giê-su? Giăng 4:42. Còn điều gì khác khiến họ tin nữa?

“Cứu Chúa của thế gian” nghĩa là tất cả mọi dân đều có thể hưởng ân huệ của Đức Chúa Trời. Đối với những người bị ghét và từ bỏ thì điều này là một sự ngạc nhiên tuyệt vời. Đối với những người xưng mình là đúng và tốt, thì điều này đã phá bỏ những bức tường ngăn cách trong thế gian.

**Những câu sau đây dạy gì cho chúng ta? Công vụ các Sứ đồ 10:28; 17:26; Cô-lô-se 3:11; I Giăng 2:2.**

Trong hai câu chuyện này, chúng ta thấy một thí dụ sống của Giăng 3:16. Ni-cô-đem và người đàn bà thật khác biệt. Nhưng bất cứ bạn là ai, bạn luôn luôn được hoan nghênh để chấp nhận Đức Chúa Giê-su.

**Tại sao Đức Chúa Trời không vui lòng đối với những người có thành kiến?**

**NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:** Đức Chúa Giê-su chấp nhận sự thân thiện của những người Sa-ma-ri bị ghét bỏ. Ngài ngủ dưới mái nhà của họ và ăn chung với họ. Ngài giảng dạy ngoài đường phố họ và đối xử với họ rất tử tế.

“Những người tự xưng mình là môn đồ của Đức Chúa Giê-su có thể ghét những người không được ưa thích và tội lỗi. Nhưng bất cứ họ sinh ra ở đâu và cách nào, Đức Chúa Giê-su vẫn yêu thương họ. Chúa phán với mỗi tội nhân rằng, ‘Nếu người xin, thì Ta sẽ cho người nước sự sống.’

“Sự mời gọi của Tin lành không phải chỉ dành cho những người chúng ta thương. Sự mạng này được ban cho tất cả mọi người.” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 193, 194.

### ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Làm sao chúng ta có thể hiểu rõ hơn rằng lòng mình là xấu xa tội lỗi? Trong trường hợp nào bạn sẵn sàng thú nhận tội lỗi của mình? Hội thánh có thể giúp đỡ thế nào?
2. Đức Chúa Giê-su biết cảm xúc và tư tưởng của những người khác. Chúng ta có thể cố gắng “đọc” tư tưởng và cảm nghĩ của người khác đến mức độ nào? Tại sao chúng ta phải cẩn thận không nên xét đoán người khác?

**TÓM LƯỢC:** Cái nhìn thấu suốt của Đức Chúa Giê-su thay đổi mọi sự. Vì vậy, không nên lấy làm lạ khi Cơ Đốc nhân trở nên giống như Đức Chúa Giê-su thì họ làm xáo trộn mọi sự. Sự “xáo trộn” này không làm cho tất cả tín đồ vui mừng. Cả bên trong và bên ngoài hội thánh, nhiều người chỉ muốn sống một cuộc đời thoải mái, an ninh, mà không muốn bị quấy rầy bởi gió của Đức Thánh Linh. Những tín đồ này đã chống đối lại Đức Thánh Linh.

## CỐ GẮNG SỐNG THÀNH THẬT

**CÂU GỐC:** “Đức Chúa Giê-su phán rằng: **Hãy đi, con của người sống. Người đó tin lời Đức Chúa Giê-su đã phán cho mình, bèn đi**” (Giăng 4:50).

### CHIỀU SA-BÁT

**ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY:** Giăng 4:43-54.

**TƯ TƯỞNG QUAN TRỌNG:** Đức Chúa Giê-su thách thức chúng ta suy nghĩ về đời sống mình, gồm cả việc làm thế nào để hiểu chính mình.

**TRONG BÀI HỌC NÀY CHÚNG TA** gặp một người có đức tin mạnh nơi Đức Chúa Giê-su, đi bộ 25 cây số trên đường đồi để gặp Ngài, xin Ngài chữa lành con mình. Nhưng Đức Chúa Giê-su biết đức tin của người là thứ đức tin tìm kiếm những phép lạ.

Ngay khi cố gắng hết sức, đôi khi chúng ta cũng lừa dối mình và những người khác nữa. Nhưng sứ đồ Giăng nói về chuyện Đức Chúa Giê-su là Đấng nhìn thấu những tư tưởng sai lầm của chúng ta, để giúp chúng ta hiểu biết về mình và Đức Chúa Trời. Tuần này, chúng ta sẽ nghiên cứu một thí dụ sống của Đức Chúa Giê-su, và lời Ngài cũng có quyền phép như cái rờ của Ngài. Trong sự nghiên cứu này, chúng ta sẽ khai triển sự hiểu biết rộng hơn về đức tin Cơ-đốc thật.

**KHÔNG ĐƯỢC TÔN TRỌNG NƠI QUÊ HƯƠNG MÌNH (Giăng 4:43-45).**

Giăng 4:43-45 là hai câu chuyện tiếp giữa chuyện người đàn bà Sa-ma-ri và quan thị vệ ở Ga-li-lê muốn gặp Chúa để xin Ngài chữa lành con mình. Trước hết, những câu này dường như không hòa hợp nhau.

**Đức Chúa Giê-su muốn nói gì khi Ngài về gần quê hương mình? Giăng 4:43, 44. Bạn nghĩ Ngài muốn nói gì?**

**Những người Ga-li-lê nghĩ gì về sự Chúa trở lại? Tại sao? Giăng 4:45.**

**Xin đọc kỹ Giăng 4:45 và Giăng 2:23-25. Những câu này giải nghĩa thế nào việc đã xảy đến cho Đức Chúa Giê-su?**

Dân chúng ở Ga-li-lê và Giu-đê chỉ chú ý đến những phép lạ của Đức Chúa Giê-su. Sự náo nức của những người Ga-li-lê bày tỏ lòng ích kỷ của họ hơn là đức tin. Điều này không đem lại sự tôn vinh cho Chúa.

**Đức Chúa Giê-su có thể làm việc với những người chỉ tin Ngài vì lòng ích kỷ của họ chăng? Xin giải nghĩa câu trả lời của bạn.**

**KHÓ ĐỂ SỐNG THẬT (Giăng 4:46-49).**

Câu chuyện trong Giăng 4:46-49 là một thí dụ sống bày tỏ rằng có những người chú ý đến những phép lạ của Đức Chúa Giê-su hơn là lời phán dạy của Ngài.

**Quan thị vệ muốn gì nơi Đức Chúa Giê-su? Giăng 4:47, 49. Đức Chúa Giê-su và quan thị vệ sống tại đâu? Giăng 2:12; 4:46.**

Đức Chúa Giê-su và quan thị vệ có lẽ là những người lân cận trong một thành phố nhỏ. (Thành Ca-bê-na-um rộng khoảng 100 thước). Đức tin của quan thị vệ và lòng nghi ngờ của ông bày tỏ rằng một Đấng tiên tri khó được tôn trọng nơi quê hương mình.

**Đức Chúa Giê-su trả lời thế nào cho quan thị vệ? Giăng 4:48. Câu trả lời của Ngài có ý nghĩa gì?**

Quan thị vệ muốn có những bằng chứng trước khi tin. Ông ta rất kinh ngạc khi khám phá không giấu được Chúa về đức tin yếu ớt của mình. Quan thị vệ nhận thấy ông có thể mất hết mọi sự vì đức tin yếu ớt. Vì vậy, ông phủ phục dưới chân Đức Chúa Giê-su.

**Có những cách nào để đối phó với sự nghi ngờ? Sự nghi ngờ đôi khi đóng một vai trò tích cực trong kinh nghiệm của Cơ Đốc nhân thế nào?**

**CON ĐƯỜNG ĐẾN ĐỨC TIN (Giăng 4:50-54).**

**Câu trả lời thứ hai của Đức Chúa Giê-su cho quan thị vệ là gì? Sau đó quan thị vệ đã làm gì? Giăng 4:50.**

Đây là một thí dụ sống cho Cơ Đốc nhân thuộc thế hệ thứ hai; thí dụ này dạy rằng lời của Đức Chúa Giê-su cũng quyền phép như sự rờ của Ngài. Ngài không cần phải có mặt để thỏa đáp mọi nhu cầu của chúng ta. Cuối cùng, sứ điệp này đem đến đức tin thật cho quan thị vệ. Nhưng đức tin phải trải qua một sự thử nghiệm. Ông ta đi về có tin rằng con mình sẽ sống chăng? Hay là ông cứ tiếp tục xin Đức Chúa Giê-su đến nhà để rờ con mình? Hành động của ông bày tỏ rằng ông thật sự tin tưởng.

**Những câu sau đây nói gì về mối tương giao giữa đức tin và việc làm? Ê-sai 58:1-12; Giăng 15:5; Gia-cơ 2:22.**

Quan thị vệ gặp Đức Chúa Giê-su vào buổi chiều. Người ta nghĩ rằng ông ta sẽ vội vã về nhà để coi con mình được chữa lành chưa. Ông có thể về đến nhà tối hôm ấy, bởi vì Ca-bê-na-um chỉ cách đó có 25 cây số. (Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 199). Nhưng các đầy tớ của quan thị vệ đi tìm ông ngày hôm sau. Điều này bày tỏ rằng ông không vội vã về. Việc này cũng nói cho biết ông chấp nhận lời phán của Đức Chúa Giê-su. Đức tin được bày tỏ bằng việc làm.

**Chúng ta không được cứu bởi việc làm. Nhưng bằng cách nào việc làm bày tỏ đức tin của mình? Việc làm khiến đức tin của chúng ta mạnh hơn thế nào? Trong kinh nghiệm của bạn, những việc làm tội lỗi làm yếu đức tin thế nào?**

**GIẢI ĐÁP CHO NHỮNG NẠN ĐỀ TRONG ĐỜI SỐNG (Rô-ma 10:17; Hê-bơ-rơ 11).**

**Đức tin đến cho một người thế nào? Rô-ma 10:17.**

Đức tin đến cho quan thị vệ bởi nghe lời phán của Đức Chúa Giê-su. Đối với chúng ta, đức tin đến khi chúng ta chấp nhận lời Đức Chúa Giê-su phán hay được viết ra.

Câu chuyện trong Giăng 4:43-54 khởi sự bằng một nhu cầu. Quan thị vệ đem nhu cầu mình đến với Chúa. Ông nghĩ rằng sự rờ của Đức Chúa Giê-su sẽ chữa lành con mình. Nhưng trái lại, Đức Chúa Giê-su phán những lời khiến ông kinh ngạc là Ngài không cần đến với con ông. Lời của Ngài cũng hiệu nghiệm như sự rờ của Ngài. Quan thị vệ chấp nhận lời của Đức Chúa Giê-su. Và những hành động của ông ta sau này bày tỏ đức tin của ông.

**Hê-bơ-rơ 11 giúp chúng ta hiểu thế nào sự liên quan giữa đức tin và việc làm của chúng ta?**

Chúng ta có thể dùng bài học về đức tin thế nào cho những nạn đề của chúng ta ngày nay? Có thể có bốn bậc: (1) Nhận biết bạn có một nạn đề. (2) Hãy trình bày nạn đề của bạn cho Đức Chúa Giê-su trong khi cầu nguyện. (3) Tin nhận lời của Đức Chúa Giê-su đã thỏa đáp nhu cầu của bạn. Nếu chúng ta muốn nghe lời Chúa, thì chúng ta cần đọc Kinh Thánh. (4) Hãy nói và hành động theo sự đáp lại của Đức Chúa Trời. Lời đáp của Chúa trở nên thật sự cho chúng ta khi chúng ta hành động theo lời đó và khi nói cho người khác biết về đức tin của chúng ta.

**Tại sao đọc Kinh Thánh là quan trọng để có đức tin sống?**

---

**NHỮNG GIAI ĐOẠN ĐỂ TRỞ NÊN CƠ-ĐỐC NHÂN THẬT (Giê-rê-mi 17:9).**

**Tình trạng tự nhiên của lòng người là gì? Giê-rê-mi 17:9. Hội thánh Lao-đi-xê có nan đề quan trọng nào? Khải huyền 3:17. Tình trạng tự nhiên của lòng người và nan đề của Lao-đi-xê đã chống lại chúng ta thế nào?**

---

Quan thị vệ không biết rằng sự nghi ngờ của mình rất sâu đậm cho tới khi Đức Chúa Giê-su nhắc nhở ông. Cũng vậy, chúng ta cũng không biết sự nghi ngờ của mình lớn như thế nào. Chúng ta cũng như Lao-đi-xê. Cho nên, làm thế nào chúng ta có thể đem nan đề đến với Chúa?

Đường lối hay nhất để trở nên một Cơ Đốc nhân chân thật là dành thì giờ mỗi ngày thông công với Chúa: (1) Qua sự học Kinh Thánh, chúng ta khám phá rằng Đức Chúa Trời làm việc với những người phạm lỗi lầm. Và chúng ta thấy rằng Đức Chúa Trời không bỏ những người lầm lạc. (2) Qua lời cầu nguyện, chúng ta hết lòng thành thật với Ngài. Đức Chúa Giê-su rất thành thật khi Ngài cầu nguyện, “Đức Chúa Trời tôi ơi! Đức Chúa Trời tôi ơi! Sao Ngài lìa bỏ tôi?” (Ma-thi-ơ 27:46). (3) Hãy giữ một quyển nhật ký để ghi chép những điều thuộc linh. Việc này sẽ giúp chúng ta phát triển sự hiểu biết sâu xa hơn về nhu cầu thiêng liêng trong nhiều lãnh vực của đời sống. (4) Trách nhiệm đối với những người khác giúp chúng ta ý thức được trách nhiệm của mình đối với Đức Chúa Trời. Những Cơ Đốc nhân thật thường biết tên những người hiểu biết, yêu thương mình, và chia sẻ một cách thành thật những điều họ nghĩ về tính tình của mình.

**Tại sao chúng ta phải đặt hết hy vọng nơi việc Đức Chúa Giê-su đã làm cho chúng ta nơi Thập tự giá? Rô-ma 5:8; Cô-lô-se 1:14; I Ti-mô-thê 1:15; 2:6.**

---



---

**NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:** Có nhiều người lo lắng về trách nhiệm. Nhưng bà Ellen G. White đã viết những điều hỗ trợ tư tưởng này. “Bạn có bốn phần chia sẻ những nan đề của mình với những Cơ Đốc nhân khác. Điều này có thể chạm đến lòng tự phụ của bạn. Nhưng người có lòng nhu mì và có sự hướng dẫn của Đức Thánh Linh sẽ nghe lời khuyên bảo và sẽ bỏ lòng tự tin sai lầm của mình.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Testimonies For Ministers*, tr. 315. “Có những linh hồn đầy lòng nghi ngờ, mang nặng những nan đề và sự đau khổ, đức tin yếu ớt, và không hiểu Đức Chúa Trời. Nhưng một người bạn Cơ Đốc, với lòng hiểu biết, có thể hướng dẫn họ và đức tin yếu ớt của họ đến cùng Đức Chúa Giê-su.” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 297.

**ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:**

1. Xin đọc Hê-bơ-rơ 11:6. Tại sao không thể làm đẹp ý Đức Chúa Trời nếu không có đức tin? “Làm đẹp ý Đức Chúa Trời” nghĩa là gì?
2. Xin đọc lại Giăng 4. Thái độ của những người Ga-li-lê đối với Chúa tương phản thế nào với thái độ của người Sa-ma-ri? Điều này dạy chúng ta bài học nào?
3. Đức tin là sự ban cho của Đức Chúa Trời (Ê-phê-sô 2:8). Vậy, tại sao hành động theo đức tin của chúng ta lại rất quan trọng?

**TÓM LƯỢC:** Đức Chúa Giê-su trở về Ga-li-lê thì gặp những người bày tỏ đức tin vì họ tin Ngài có thể làm những phép lạ. Dùng thí dụ của quan thị vệ, Giăng bày tỏ rằng thứ đức tin này thật yếu ớt. Nhưng ông cũng bày tỏ con đường dẫn đến đức tin thật. Qua những lời phán của Đức Chúa Giê-su, chúng ta hiểu rõ hơn tình trạng tội lỗi mình, và làm thế nào để có đức tin thật. Lời của Chúa ở trong Kinh Thánh.

## HÃY QUÊN ĐI QUÁ KHỨ TỘI LỖI CỦA BẠN

**CÂU GỐC:** “Sau lại, Đức Chúa Giê-su gặp người đó trong đền thờ, bèn phán rằng: Kia, người đã lành rồi, đừng phạm tội nữa, e có sự gì càng xấu xa xảy đến cho người chẳng? (Giăng 5:14).

### CHIỀU SA-BÁT

**ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY:** Giăng 5.

**TƯ TƯỞNG QUAN TRỌNG:** Đức Chúa Giê-su không thỏa lòng chỉ chữa lành về phần thuộc thể hay thuộc linh. Ngài muốn phục hồi toàn diện con người.

**TRONG GIĂNG 5, CHÚNG TA ĐỌC VỀ CHUYỆN MỘT NGƯỜI TỘI LỖI NHẤT.** Người bị bại về thân thể, còn trí óc và lòng dạ thì đầy đầy tội lỗi, ông không nghĩ đến việc xin Chúa chữa lành. Nhưng Đức Chúa Giê-su đã chữa lành ông trong ngày Sa-bát để bày tỏ quyền phép vĩ đại của Ngài là đem sự sống đến cho kẻ tội lỗi nhất.

Trong việc chữa lành người bại trong ngày Sa-bát, Đức Chúa Giê-su khiến người ta kinh ngạc về nguồn gốc và công việc của Ngài. Giăng 5 là một thí dụ sống về Đấng Tạo Hóa đã trở nên con người và sống giữa chúng ta.

AO TẠI BÊ-TẾT-ĐA (Giăng 5:1-4).

Những người bên bờ ao nằm ở đâu để trông chờ sự giúp đỡ? Điều này tiêu biểu thế nào về nhân loại bại hoại? Giăng 5:1-4.

Việc gì đã xảy ra tại ao đó? Giăng 5:3, 4.

Nhiều bản dịch Kinh Thánh xưa, như bản King James nói rằng một thiên sứ của Đức Chúa Trời giáng xuống làm cho nước động. Nhưng có những bản dịch Kinh Thánh xưa không ghi chép phần này. Nghĩa là trong nhiều bản dịch không có Giăng 5:4. Ellen G. White thường dùng bản King James. Nhưng bà không chấp nhận việc thiên sứ làm nước động. “Vào mùa nào đó, nước trong ao bị khuấy động. Nhiều người tin rằng một thiên sứ đã đến làm cho nước động. Họ cũng tin rằng sau khi nước động, người nào bước xuống nước trước thì sẽ được chữa lành bất cứ mắc bệnh gì.” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 201.

Chỉ có những người đau nhẹ mới có thể xuống nước được, vì thế nếu một thiên sứ đến làm nước động, thì thật là một chuyện lạ khi nghĩ rằng Đức Chúa Trời thương những người đau nhẹ hơn những người đau nặng. Đức Chúa Giê-su bày tỏ Đức Chúa Trời không giống như vậy bằng cách chữa lành người đau nặng nhất ở đó.

Ngày nay, nhiều người giống như những người ở ao Bê-tết-đa. Họ đau khổ vì những nan đề trong đời sống. Chúng ta cũng đau khổ nữa. Nhưng chúng ta có hy vọng gì, và làm thế nào để chia sẻ điều ấy? Rô-ma 8:24; Cô-lô-se 1:5; Tít 2:13.

**CHỮA LÀNH NGƯỜI BẠI (Giăng 5:5-15).**

**Xin đọc lại chuyện Đức Chúa Giê-su chữa lành người bại. Chuyện này dạy gì về bản tính Đức Chúa Trời?**

---



---

Người này không xứng đức tin nơi Đức Chúa Giê-su. Nhưng Ngài vẫn chữa lành cho ông. Vào những lúc quan trọng trong đời chúng ta, Đức Chúa Trời vẫn hành động mặc dầu chúng ta không cầu xin và không xứng đáng. Ngài làm vậy, không phải để bào chữa tội lỗi, nhưng để chúng ta có kinh nghiệm về ân điển của Ngài và biết mình rất cần đến Chúa.

Đức Chúa Giê-su đã chữa lành người này trong ngày Sa-bát. Các thầy thông giáo nói, trong trường hợp khẩn cấp, được phép làm những việc lành trong ngày Sa-bát. Nhưng đây không phải là trường hợp khẩn cấp. Người này đã bị bại 38 năm rồi. Vì vậy, nếu chờ cho qua ngày Sa-bát thì cũng không muộn gì. Đức Chúa Giê-su đã có mục đích để làm việc này. Xin đọc Ma-thi-ơ 12:12. Khi chữa lành người bại, Đức Chúa Giê-su nói lên quan điểm của Ngài.

Chuyện này là một thí dụ sống bày tỏ lẽ thật của Giăng 5:21.

**Tại sao Đức Chúa Giê-su truyền cho người bệnh vác giường đi? Sứ điệp này dạy gì cho chúng ta là những người giữ ngày Sa-bát cách nghiêm ngặt?**

---



---



---



---

**ĐỐI XỬ VỚI TỘI LỖI VÀ NHỮNG KẾT QUẢ CỦA TỘI LỖI (Giăng 5:14).**

**Đức Chúa Giê-su phán gì cùng người bại đã được chữa lành khi Ngài gặp người trong đền thờ? Điều này nói gì về bệnh của ông ta? Giăng 5:14.**

---

Chữ “phạm tội” ở đây là một hành động liên tục. Điều này nghĩa là ông tiếp tục phạm tội, ngay cả khi bị bại. Một người đau bại không thể cướp nhà băng, phạm tội tà dâm hay giết người. Ở đây Đức Chúa Giê-su nói về tội lỗi trong trí óc, tư tưởng, thái độ, và sự tưởng tượng.

**Những câu sau đây nói thế nào về điều Đức Chúa Giê-su đã phán với người bại được chữa lành?**

**Giăng 8:10, 11** \_\_\_\_\_

**Rô-ma 6:1-6** \_\_\_\_\_

**Ga-la-ti 2:16, 17** \_\_\_\_\_

---

Sự chữa lành thân thể người bại hoàn toàn là một việc làm của ân điển. Nhưng có một điều mà người bệnh cũng phải tự giúp mình để được lành. Tội lỗi phân rẽ chúng ta khỏi Đức Chúa Trời. Tội lỗi cuối cùng hủy diệt đời sống con người.

**Giăng 5:14 dạy chúng ta có việc quan trọng phải làm để cộng tác với Đức Chúa Giê-su, trong việc được “chữa lành” khỏi tội lỗi và những hậu quả của tội lỗi.**

---

**ĐỨC CHÚA GIÊ-SU LÀ ĐÁNG BAN SỰ SỐNG (Giăng 5:16-30).**

Đức Chúa Giê-su bênh vực thế nào về việc chữa lành của Ngài trong ngày Sa-bát? Giăng 5:16-18.

---

Đức Chúa Giê-su phán rằng Ngài chỉ làm theo gương của Cha mình. Cha Ngài “luôn luôn” làm việc trong ngày Sa-bát. Sự hoạt động của Đức Chúa Trời làm gương cho chúng ta về những việc con người có thể làm trong ngày Sa-bát. Dân Giu-đa ý thức rằng Đức Chúa Giê-su tuyên bố Ngài cũng có những quyền như Đức Chúa Trời trong ngày Sa-bát. Bởi chữa bệnh trong ngày Sa-bát, Ngài tuyên bố mình ngang hàng với Đức Chúa Trời.

Những việc làm nhân từ là hoàn toàn phù hợp với mục đích của ngày Sa-bát. Đức Chúa Trời không muốn dân sự Ngài phải đau đớn dù một giờ đồng hồ nếu có thể làm giảm bớt trong ngày Sa-bát hay bất cứ ngày nào khác.” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 207.

**Xin liệt kê những cách khác nhau mà Giăng 5:16-30 nói Đức Chúa Giê-su ngang hàng với Đức Chúa Cha.**

---



---

**Đức Chúa Giê-su làm một phép lạ. Nhưng những nhà lãnh đạo tôn giáo đã không thấy hình ảnh lớn hơn, bởi vì họ rất chú trọng đến những luật lệ và phong tục tôn giáo. Chúng ta cũng giống những nhà lãnh đạo ấy thế nào?**

---



---

**NHỮNG NGƯỜI CHỨNG TỐT NHẤT CHO CHÚA GIÊ-SU (Giăng 5:31-47).**

Xin liệt mọi điều và mọi người đã bênh vực Chúa trong Giăng 5:31-47. Đức Chúa Giê-su nghĩ người nào là người chứng quan trọng nhất trong những người này và tại sao?

---

Tôn giáo Giu-đa dạy rằng sự thật phải được chứng minh bằng ít nhất hai chứng nhân (Phục truyền Luật lệ Ký 19:15; Khải huyền 11:3-13). Ngoài lời chứng của chính mình, Đức Chúa Giê-su còn dùng lời chứng của Giăng Báp-tít, việc làm của Ngài, Đức Chúa Cha và Kinh Thánh. Cho nên Đức Chúa Giê-su dùng gấp đôi những điều đòi hỏi trong tôn giáo Giu-đa để chứng minh lẽ thật.

**Đức Chúa Giê-su đã dùng lời quả trách nặng nề nào để nói với những nhà lãnh đạo tôn giáo? Giăng 5:38.**

---

Môi-se là người cầu thay giữa Đức Chúa Trời và dân Y-sơ-ra-ên. (Xuất 32:7-14). Nhưng những lời của Đức Chúa Giê-su đã biến Môi-se thành quan án (Giăng 5:45-47). Môi-se xét đoán nghịch cùng dân sự đã phủ nhận Đức Chúa Giê-su. Tại sao? Vì Môi-se đã viết về Đức Chúa Giê-su và dọn đường cho Ngài.

**Bạn hiểu thế nào về Đức Chúa Giê-su do ảnh hưởng của những người làm chứng bạn biết và thần phục? Đời sống bạn sẽ khác biệt thế nào nếu bạn không biết những người này? Sự làm chứng của bạn ảnh hưởng thế nào đến người khác.**

---



---

**NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:** Chuyện người bại ở Bê-tết-đa dạy chúng ta biết Đức Chúa Giê-su quan tâm đến đời sống nội tâm và ngoại tâm. Những tư tưởng và cảm xúc không tốt có thể là kết quả của những việc chúng ta đã làm và những việc người khác đã làm cho chúng ta. Những việc chúng ta đã làm khiến chúng ta ân hận, hối tiếc, và thất bại. Những việc người khác đã làm khiến chúng ta giận hờn, buồn rầu, và cay đắng. Đức Chúa Giê-su giúp Cơ Đốc nhân đối phó với những cảm xúc ấy.

### ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Tại sao có nhiều Cơ Đốc nhân tin rằng khi chấp nhận Đức Chúa Giê-su thì không còn những nan đề về cảm xúc?
2. Sự tha thứ là một việc quan trọng để đối phó với tội lỗi và những kết quả của tội lỗi. Vậy, tại sao phần đông người ta cho rằng tha thứ là rất khó?
3. Người bại đau khổ vì kết quả của tội mình. Bạn nghĩ Đức Chúa Giê-su sẽ nói gì với nạn nhân bị hiếp dâm hay bị lạm dụng thể xác? Ngài sẽ phán gì với người gây sự đau khổ cho người khác?
4. Đức Chúa Giê-su phá luật của loài người vì chữa bệnh trong ngày Sa-bát. Những luật lệ bạn giữ là của Đức Chúa Trời hay của bạn? Làm sao phân biệt giữa luật lệ bạn đặt ra và luật lệ Đức Chúa Trời đặt ra?

**TÓM LƯỢC:** Khi chữa lành người bại tại ao Bê-tết-đa, Đức Chúa Giê-su bày tỏ rằng Ngài không bị hạn chế bởi thời gian hay bởi loài người. Ngài cũng bày tỏ Ngài muốn phục hồi đời sống thiêng liêng và tình cảm của chúng ta.

## NHỮNG ĐIỀU THÁNH GIỮA NHỮNG ĐIỀU PHÀM

**CÂU GỐC:** “Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những lời ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống” (Giăng 6:63).

### CHIỀU SA-BÁT

**ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY:** Giăng 6.

**TRONG GIẢNG 6, ĐỨC CHÚA GIÊ-SU CỐ GẮNG HƯỚNG DẪN DÂN CHÚNG TRÁNH NHỮNG ĐIỀU PHÀM ĐỂ TỚI NHỮNG ĐIỀU THÁNH.** Ngài muốn họ có thực phẩm thiêng liêng cho sự sống đời đời. Người ta không tìm được sự sống đời đời trong những phép lạ và những điều thuộc về thế gian. Sự sống đời đời là do chấp nhận những lời phán của Đức Chúa Giê-su về chính Ngài. Một trong những bí quyết của đời sống tin kính là học về cách Đức Chúa Giê-su đối phó với những điều thông thường trong đời sống hằng ngày. Chúng ta cần cảm thấy Ngài ở với chúng ta mỗi ngày, mặc dù chúng ta không thấy, nghe, hay rờ Ngài.

**PHÉP LẠ VỀ CÁ VÀ BÁNH (Giăng 6:1-15).**

**Giăng 6:1-3 nói thế nào tới nhu cầu của bạn?**

Chuyện này xảy ra vào dịp Lễ Vượt Qua, là lễ kỷ niệm việc Chúa làm phép lạ để cứu dân sự Ngài (Xuất Ê-díp-tô Ký 12). Sự cung cấp thực phẩm cho năm ngàn người thì không gây náo động như Lễ Vượt Qua đầu tiên. Nhưng đây cũng là một thí dụ của quyền phép Đức Chúa Trời làm cho dân sự Ngài, dù họ không hiểu bài học thiêng liêng này. Giăng viết rõ rằng nhiều người theo Đức Chúa Giê-su vì họ đã thấy một phép lạ lớn (Giăng 6:2). Họ không ý thức rằng Đức Chúa Giê-su có thể đem lại cho họ sự tự do thiêng liêng. Nhưng Đức Chúa Giê-su cũng vẫn giúp đỡ họ. Chúng ta thật cảm tạ rằng Đức Chúa Trời của chúng ta nhân từ như vậy. Điều này dạy chúng ta gì về việc nên hành động thế nào đối với những người chưa chấp nhận Đức Chúa Giê-su?

**Đức Chúa Giê-su đã hóa cá và bánh ra nhiều. Đây là một phép lạ. Nhưng chính Ngài không phân phát cá và bánh cho dân chúng. Thức ăn được phân phát và thu lượm thế nào? Chúng ta học được bài học gì ở đây? Giăng 6:10-12.**

**Đức Chúa Giê-su giúp thỏa đáp nhu cầu vật chất của dân chúng. Đây có phải là mục đích của Ngài không hay chỉ là một phương pháp để đạt đến một mục đích? Xin giải nghĩa. Đức Chúa Giê-su làm gì với phép lạ này? Bằng cách nào chúng ta được kêu gọi để cũng làm như vậy?**

**PHÉP LẠ NGOÀI BIỂN (Giăng 6:16-21).**

Hãy coi sự khác biệt giữa phép lạ về cá và bánh với phép lạ trong Giăng 6:16-21.

**Việc Đức Chúa Giê-su đi trên mặt nước khiến các môn đồ cảm nghĩ gì về Ngài?**

Xin đọc Xuất Ê-díp-tô Ký 14:20-22. Các môn đồ biết Đức Chúa Trời làm phép lạ tại Biển Đỏ. Vì thế việc Đức Chúa Giê-su đi trên mặt nước và điều khiển biển là một thí dụ Ngài bày tỏ mình là Đức Chúa Trời. Đây là một phép lạ mà các môn đồ cần thấy sau khi họ thất vọng về việc Đức Chúa Giê-su không để dân chúng tôn Ngài làm vua (Giăng 6:15). “Các môn đồ hy vọng dân chúng sẽ tôn Ngài làm vua. Họ không thể chấp nhận tất cả những sự khích động này không đem lại kết quả gì. . . .

“Sự vô tín chiếm hữu trí óc và tâm hồn của các môn đồ. Sự ham mê danh vọng khiến họ đui mù. Họ biết rằng người Pha-ri-si ganh ghét Đức Chúa Giê-su. Họ mong muốn thấy Chúa được tôn trọng như họ nghĩ Ngài phải được tôn trọng.” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 379, 380.

**Đức Chúa Giê-su đi trên mặt nước để giúp đức tin các môn đồ được mạnh hơn. Nhưng chúng ta có luôn luôn cần thấy phép lạ để đức tin mình được lớn mạnh chăng? Ngoài những phép lạ, có điều gì đã xảy ra trong đời bạn giúp đức tin bạn khôn lớn?**

**BÁNH TỬ TRỜI (Giăng 6:22-35).**

Có sự liên hệ nào giữa việc dân Y-sơ-ra-ên được cung cấp thực phẩm trong đồng vắng và sự cung cấp thức ăn cho năm ngàn người? Xuất Ê-díp-tô Ký 16:33-35; Giăng 6:27-31.

Sự cung cấp thức ăn cho năm ngàn người giúp dân chúng nhớ đến lễ Vượt Qua đầu tiên (Giăng 6:16-21). Cơ bản nhắc các môn đồ nhớ đến những sự nguy hiểm mà dân sự thời Môi-se phải đương đầu khi đi qua Biển Đỏ (Xuất 14:5-31). Bánh sự sống bày tỏ sự quan tâm của Đức Chúa Trời cho dân sự trong đồng vắng (Xuất 16:1-5). Giống như dân sự thời Môi-se, những người nghe Đức Chúa Giê-su giảng cũng muốn thấy những phép lạ. Nhưng đức tin của họ vẫn yếu ớt sau khi Ngài ban cho họ những phép lạ ấy. Vì thế Ngài hướng dẫn sự chú ý của họ từ bánh mà dân sự thời Môi-se nhận lãnh tới bánh thiêng liêng mà Ngài ban cho họ.

**Đức Chúa Giê-su phán gì với chúng ta về Ngài trong Giăng 6:32-35? Những câu này có ý nghĩa gì đối với bạn?**

Cũng một lễ ấy, chúng ta cần thức ăn để được mạnh khỏe, chúng ta luôn luôn cần mời Đức Chúa Giê-su tham gia vào kinh nghiệm hằng ngày của mình nếu chúng ta muốn đời thuộc linh mình được lớn mạnh. Tin cậy nơi Chúa phải là một phần quan trọng trong kinh nghiệm hằng ngày của chúng ta.

**Lời hứa trong Giăng 6:35 đã được bày tỏ thế nào trong đời bạn? Nếu không được tỏ bày trong đời bạn, bạn hãy tự hỏi mình có thật sự tin Đức Chúa Giê-su chăng?**

**NÓI VỚI NHỮNG NGƯỜI ĐIẾC (Giăng 6:36-50).**

Tại sao nhiều người khó chấp nhận lời Đức Chúa Giê-su tuyên bố về Ngài là ai? Giăng 6:41, 42.

**Nhiều môn đồ của Đức Chúa Giê-su đã làm gì khi họ nghe những lời dạy dỗ của Ngài? Giăng 6:60, 66. Tại sao họ làm vậy?**

Trong Giăng 6, dân chúng muốn thấy nhiều phép lạ hơn. Khi Đức Chúa Giê-su từ chối không làm thêm phép lạ nữa, thì họ tin rằng Ngài là một người thường giống như họ. Họ không thể thấy Ngài là Đấng thánh trong hình thể con người.

Chúng ta có thể nghĩ rằng mình sẽ tốt hơn nếu Đức Chúa Giê-su có mặt ở đây. Chúng ta không thích tranh đấu để có mối tương giao với Đấng mà mình không thấy, không nghe hay không sờ Ngài được. Nhưng những người thời đó có thể thấy, nghe, và sờ Đức Chúa Giê-su mà họ vẫn không chấp nhận Ngài làm Cứu Chúa họ.

Đức Chúa Giê-su là hình ảnh trọn vẹn của Đức Chúa Trời. Chấp nhận Đức Chúa Giê-su là bánh, thịt, và máu là một gương tốt bày tỏ sự tương giao mật thiết với Ngài. Cũng giống như ăn để được sức khỏe và năng lực. Đây là cách duy nhất mà Cơ Đốc nhân có thể được sự sống đời đời như Đức Chúa Giê-su đã hứa.

**Chúng ta gặp sự nguy hiểm thế nào nếu không thấy điều thánh giữa những điều phàm, như hội thánh và những người lãnh đạo của hội thánh?**

---

**NHỮNG ĐIỀU THÁNH GIỮA NHỮNG ĐIỀU PHẠM (Giăng 6:51-71).**

**Xin đọc Giăng 6:51-58. Đức Chúa Giê-su muốn nói gì khi Ngài phán chúng ta phải ăn thịt và uống huyết Ngài?**

---

Sứ đồ Giăng thường dùng những thí dụ trong đời sống hằng ngày. Mỗi tương giao của chúng ta với Đức Chúa Giê-su sẽ mật thiết và tăng trưởng khi chúng ta dùng những việc hằng ngày để hiểu được lời Chúa. Là Bánh Sự Sống, Đức Chúa Giê-su cho chúng ta nếm sự sống đời đời. Sự sống đời đời khiến thức ăn, thức uống thuộc thể dường như không quan trọng.

Thân thể đói khát về thức ăn, thức uống, và ánh sáng mặt trời. Cũng một lẽ ấy, linh hồn đói khát về Đức Chúa Giê-su. Nếu không có Đức Chúa Giê-su, chúng ta sẽ làm những điều ngu xuẩn để thỏa đáp những nhu cầu của chúng ta.

**Những điều gì người ta thường làm để thỏa đáp những nhu cầu thuộc linh của họ?**

---

Khi ăn uống, chúng ta có thể nhớ rằng Đức Chúa Giê-su ban cho mưa, sự sống, ánh nắng mặt trời, và thức ăn. Khi mặc quần áo buổi sáng, chúng ta có thể nghĩ về áo công bình của Ngài. Một trong những bí quyết của mỗi tương giao với Đức Chúa Giê-su là tìm những vật thánh giữa những vật phàm. Chúng ta có thể dùng những biến cố thường để nhắc chúng ta về những lời dạy và việc làm của Đức Chúa Giê-su.

**Xin đọc lại Giăng 6:51-68. Đức Chúa Giê-su nói về sự sống và nếp sống. Ngài hứa gì cho dân sự ăn thịt Ngài và uống huyết Ngài? Tại sao lời hứa này là quan trọng?**

---



---

**NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:** Xin đọc Giăng 6:16-21, Ma-thi-ơ 14:22-27 và Mác 6:45-52. Có điểm nào giống nhau trong mỗi chuyện này? Có điểm nào khác nhau? Mỗi chuyện nêu lên điểm quan trọng nào?

Để học thêm về Giăng 6, xin đọc lời bình luận của bà Ellen G. White trong quyển *The Desire of Ages*, trang 364-382 viết về Giăng 6:1-21; trang 383-394 viết về Giăng 6:22-71.

**ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:**

1. Dietrich Bonhoeffer viết, “Chỉ vì Ngài (Đức Chúa Giê-su) trở nên giống như chúng ta để chúng ta có thể trở nên giống như Ngài.” *The Cost of Discipleship (New York; The Macmillan Company, 1959), tr. 274.* Bạn nghĩ điều đó nghĩa là gì? Bạn đồng ý hay không đồng ý? Tại sao?
2. Tại sao sự dạy dỗ của Đức Chúa Giê-su trong Giăng 6 lại rất khó cho thánh giả của Ngài chấp nhận? Bài học nào chúng ta có thể học được từ thánh giả của Đức Chúa Giê-su về việc làm môn đồ Ngài?

**TÓM LƯỢC:** Trong Giăng 6, Đức Chúa Giê-su giải nghĩa sứ mạng của Ngài cho dân chúng nhưng họ không hiểu. Ngài đã nuôi năm ngàn người để bày tỏ Ngài là Đấng ban cho họ bánh thiêng liêng. Nhưng họ muốn Ngài làm vua của họ. Khi làm cho cơn bão ngưng, Đức Chúa Giê-su muốn cho các môn đồ thấy Ngài có thể làm cho họ không sợ hãi. Nhưng họ quá kiêu hãnh nên không xin Ngài giúp đỡ. Tại Ca-bê-na-um, Đức Chúa Giê-su dùng bánh, thịt, và huyết như những thí dụ cho nhu cầu của đời sống thuộc linh họ. Ba biến cố này dạy rằng chúng ta cần thấy những điều thánh giữa những điều phàm. Ba biến cố này cũng dạy chúng ta làm sao để có mỗi tương giao với Đức Chúa Giê-su là Đấng bày tỏ Ngài có thật trong những việc hằng ngày.

## NGƯỜI CHẶN HIỀN LÀNH

**CÂU GỐC:** “Ta là người chẵn hiền lành; người chẵn hiền lành vì chẵn mình phó sự sống mình” (Giăng 10:11).

### CHIỀU SA-BÁT

**ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY:** Giăng 7–10.

**TƯ TƯỞNG QUAN TRỌNG:** Là người chẵn hiền lành, Đức Chúa Giê-su ban cho chúng ta tất cả mọi sự chúng ta cần để có một đời sống nhiều kết quả.

**ĐỨC CHÚA GIÊ-SU DỰ LỄ LỀU TẠM TẠI ĐỀN THỜ GIÊ-RU-SA-LEM** như là sự hiện diện sống của Đấng Tự Hữu (Đức Chúa Trời). Ngài ban chính Ngài như nước và sự sáng mà buổi lễ kỷ niệm (Giăng 7:37-39; 8:12; 9:5). Nhưng người ta từ chối Ngài. Vì thế Ngài đã đến với người đàn ông mù. Khi làm việc này, Ngài “bày tỏ sự khác biệt giữa bản tính của Ngài và bản tính của những nhà lãnh đạo tôn giáo.” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 477.

Là người chẵn hiền lành, Đức Chúa Giê-su là thiết hữu không bao giờ lìa chúng ta. Ngài sẽ hướng dẫn tư tưởng chúng ta. Ngài sẽ ban cho chúng ta sự sống, niềm vui, và sự thỏa lòng.

## LỄ LỀU TẠM (Giăng 7 và 8).

Lễ Lều Tạm kỷ niệm sự giải phóng và thời gian dân Y-sơ-ra-ên đi trong đồng vắng (Lê-vi Ký 23:43). Sự kỷ niệm này tôn vinh Đức Chúa Trời là Đấng ban cho họ nước và sự sáng (Xuất 13:21, 22; 17:1-7). Nghi lễ nước là một phần của sinh hoạt mỗi ngày trong kỳ lễ. Cũng có cuộc diễn hành rước đuốc ban đêm. Dân chúng sống ngoài trời trong những chiếc lều tạm cất bằng lá dừa. Những chiếc lều nhắc nhở họ đến sự chăm gìn của Đức Chúa Trời nơi đồng vắng. Dân chúng phải nhớ rằng Đức Chúa Trời đã ban cho họ nước uống, sự sáng và thực phẩm trong đồng vắng thế nào, thì Ngài cũng có thể cung cấp cho họ những nhu cầu hiện tại như vậy.

**Đức Chúa Giê-su ban cho họ gì để thay thế những nghi lễ về nước? Giăng 7:37-39. Sự sáng là tiêu biểu cho gì? Giăng 8:12.**

Những hành động quyền phép của Đức Chúa Trời được kỷ niệm tại Lễ Lều Tạm đã trở nên thật sự trong con người và sự dạy dỗ của Đức Chúa Giê-su. Trong Đức Chúa Giê-su, quyền phép của sự giải phóng trở nên thật trong đời sống chúng ta qua Đức Thánh Linh. Đức Chúa Trời có thể giúp những Cơ Đốc nhân trung tín chia sẻ những ơn phước của Đức Thánh Linh cho người khác.

**Nếu có ai hỏi bạn rằng làm những điều Đức Chúa Giê-su nói trong Giăng 7:37-39 và Giăng 8:12 nghĩa là gì, thì bạn sẽ trả lời thế nào? Bạn có kinh nghiệm về những lời hứa này thế nào?**

**ĐẮNG TỰ HỮU (Giăng 8:24, 28, 58).**

**Phần quan trọng trong Giăng 8 là lời tuyên bố của Đức Chúa Giê-su, “Ta là Đấng Tự Hữu.” Có lời hứa nào trong những câu này? Đức Chúa Giê-su muốn dạy chúng ta gì trong câu Ngài phán “Ta là Đấng Tự Hữu”? Giăng 8:24, 28, 58.**

---



---

Trong Cựu Ước “Đấng Tự Hữu” là Đức Chúa Trời. Trong sách Giăng, Đức Chúa Giê-su dùng chữ “Ta là Đấng Tự Hữu” để nói rằng sự cứu chuộc đã được hứa trong Cựu Ước trở nên sự thật trong Ngài. Ngài là Đấng Chân chiền hiển lành trong Ê-xê-chi-ên 34 (Giăng 10:11). Ngài là Đức Chúa Trời (Giăng 8:24, 28, 58), Đấng biết trước tương lai (Ê-sai 46:9, 10; Giăng 13:19).

Trong câu “Ta là Đấng Tự Hữu”, chúng ta thấy Đức Chúa Giê-su tuyên bố rất mạnh mẽ Ngài là Đức Chúa Trời. Đức Chúa Giê-su là Yahweh (Đức Chúa Trời) của Cựu Ước đã đến thế gian làm Đấng chặn giữ dân sự Ngài y như lời Ngài đã hứa qua các đấng tiên tri. Ngài quả thật hoàn toàn là Đức Chúa Trời, ngay cả khi Ngài sống ở thế gian trong hình thể con người.

Câu “Ta là Đấng Tự Hữu” là lời tuyên bố rằng dân sự bấy giờ có thể được hưởng lời hứa trong Cựu Ước về những sự vinh hiển tương lai, bởi vì Đức Chúa Giê-su có thể ban sự vinh hiển đó cho họ. Đối với chúng ta, có mối tương giao với Đức Chúa Giê-su là được sự giàu có của thiên đàng bởi đức tin ngay bây giờ (Ê-phê-sô 2:6).

**Những câu sau đây nói gì về Đức Chúa Giê-su? Ê-sai 9:6; Mi-chê 5:2; Giăng 3:13, 31, 32; Cô-lô-se 1:16. Đối với bạn, những lẽ thật này nghĩa là gì?**

---



---

**MỘT NGƯỜI MÙ ĐẶC BIỆT (Giăng 9:1-41).**

Giăng 9:1 tới 10:21 tiếp tục miêu tả những biến cố trong thời gian Đức Chúa Giê-su dự lễ Lễ Lều Tạm tại Giê-ru-sa-lem. Chúa chữa lành một người mù là một thí dụ sống để giải nghĩa đời sống và sự dạy dỗ của Ngài.

**Hãy miêu tả sự chữa lành và phản ứng của người Pha-ri-si về việc ấy. Giăng 9:1-34. Chúng ta học được những gì từ câu chuyện này? Chúng ta giống những người Pha-ri-si thế nào?**

---

Sự chữa lành là một thí dụ sống để giải nghĩa về Chúa là sự sáng của thế gian (Giăng 8:12; 9:5). Là sự sáng của thế gian, Đức Chúa Giê-su đã giúp cho người đui được thấy.

Tuy nhiên, sự chữa lành này đã gây nên một nan đề cho người Pha-ri-si. Người mù thấy rõ ràng Đức Chúa Giê-su là Đức Chúa Trời chân thật của Y-sơ-ra-ên, nhưng những người Pha-ri-si đui mù không thấy lời tuyên bố của Đức Chúa Giê-su về Ngài là Đấng nào.

**Đức Chúa Giê-su dùng kinh nghiệm của người mù thế nào để phê bày chân tướng của những người Pha-ri-si? Giăng 9:39-41.**

---

Bởi vì người Pha-ri-si từ chối không chấp nhận sự chữa lành người mù là công việc của Đức Chúa Trời, nên họ từ chối không chấp nhận lẽ thật về Đức Chúa Trời mà Đức Chúa Giê-su đã đem đến thế gian.

**Những tội không xưng ra làm cho dân chúng “đui mù” không thấy lẽ thật về Đức Chúa Giê-su. Bạn làm thế nào để giúp những người không xưng tội mình?**

---



---

**GIÊ-SU: NGƯỜI CHẶN HIỀN LÀNH (Giăng 10:1-21).**

Khi đọc Giăng 10:1-21, bạn hãy tự hỏi những câu sau đây: (1) Có bao nhiêu con đường cứu rỗi Đức Chúa Giê-su ban cho chúng ta? (2) Những câu này bày tỏ thế nào cuộc thiện ác đấu tranh vĩ đại? (3) Điều gì để phân biệt những người chẵn chiên khỏi những người chẵn thuê?

---

Giăng 9:35-41 mở đầu bài giảng về người chẵn chiên hiền lành trong Giăng 10. Các nhà lãnh đạo tôn giáo đuổi người mù ra ngoài vì họ ghét Đức Chúa Giê-su. Khi họ đuổi người ra tức là họ đã bày tỏ sự đui mù của chính mình (Giăng 9:39-41), và họ tạo cho Đức Chúa Giê-su cơ hội để thấu nhận người bị đuổi này.

**Giăng 10:17, 18 nói về hành động gì? Hành động ấy có khiến Đức Chúa Giê-su thành Đấng chẵn chiên hiền lành chăng? Hay là hành động ấy xảy ra vì Chúa đã là Đấng Chẵn Chiên Hiền Lành? Xin giải nghĩa.**

---

Đức Chúa Giê-su nói Ngài là cửa mà chiên phải đi qua để được cứu. Điều này nghĩa là Chúa thay thế tất cả những phương pháp khác của sự cứu rỗi. Không có lối nào khác để vào chuồng chiên ngoại trừ cái cửa. Không có cách nào khác để được cứu.

**Làm thế nào chiên biết được tiếng người chẵn? Giăng 10:1-5. Làm sao bạn biết được tiếng người chẵn của bạn?**

**NHỮNG KẺ CHẶN THUÊ VÀ NHỮNG TÊN TRỘM CƯỚP (Giăng 10:1, 5, 10-13).**

Những kẻ trộm cướp và những kẻ chẵn thuê làm gì cho chiên? Điều này khác biệt thế nào với điều Đức Chúa Giê-su hứa sẽ làm cho chiên? Giăng 10:1, 10-13.

---

Những kẻ trộm cướp chỉ chú ý đến những điều mình có thể nhận được. Họ giống như các thầy tế lễ thượng phẩm trong đền thờ tự cho mình là thánh thiện để có thể nhận lấy các của dâng mà dân chúng đem đến. Những kẻ chẵn thuê không phải là chủ của chiên, và họ chỉ muốn làm tiền. Khi thú rừng đến, họ chỉ bảo vệ mình. Những kẻ chẵn thuê giống như những người Pha-ri-si. Những người Pha-ri-si còn quan tâm đến những nhu cầu và quyền lợi của dân chúng hơn là các thầy tế lễ thượng phẩm. Những người Pha-ri-si không thật sự quan tâm đến dân chúng.

**Những hạng người này bày tỏ bản tính họ thế nào trong hội thánh ngày nay?**

---

Đức Chúa Giê-su mời gọi chúng ta hãy quan tâm đến người khác như người chẵn chiên hiền lành quan tâm đến chiên mình (Ma-thi-ơ 25:31-46). Những người thật lòng quan tâm đến người khác sẽ không bao giờ lạm dụng như những người Pha-ri-si trong Giăng 9. Vì thế gian đầy dẫy sự buồn thảm nên chúng ta cần phải giúp đỡ người khác. Giúp đỡ người khác là con đường duy nhất dẫn đến đời sống phước hạnh.

**Thế nào chúng ta có thể giữ mình để không trở nên kẻ trộm cướp hay người chẵn thuê?**

**NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:** Ma-thi-ơ 18:11-14 và Lu-ca 15:3-7 so sánh thế nào với Giăng 10:1-21.

“Người Pha-ri-si đuổi người mù ra, vì ông ta dám nói về quyền phép của Đức Chúa Giê-su. . . . Những người Pha-ri-si bày tỏ họ không hiểu dân chúng. Họ không xứng đáng là người chăn chiên. Đức Chúa Giê-su cho họ thấy sự khác biệt giữa họ và người chăn chiên hiền lành. Ngài cho họ thấy Ngài chính là Đấng chăn chiên thật của dân sự Đức Chúa Trời.” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 477.

### ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Làm thế nào chúng ta biết được sự khác biệt giữa người chăn chiên thật với những kẻ chăn thuê và những tên trộm cướp?
2. Bạn thích ai điều khiển đời mình: những kẻ chăn thuê, những tên trộm cướp hay Đấng Chăn Chiên Hiền Lành? Tại sao?
3. Hành vi nào của chiên khiến Đức Chúa Giê-su nói chúng ta cũng giống như chiên?
4. Trong hội thánh bạn, có hạng người nào dễ “chấp nhận” hơn những hạng người khác? Nếu vậy, hội thánh của bạn có thể làm gì để trở nên thân thiện hơn?

**TÓM LƯỢC:** Đời đã đối xử tệ với chúng ta. Nhưng sách Giăng đã trình bày Đức Chúa Giê-su là bí quyết của một đời sống tốt đẹp hơn (Giăng 10:10). Đức Chúa Giê-su là Nước và Ánh sáng, là Cửa và là Đấng Chăn Chiên Hiền Lành.

## MỘT LINH HỒN TRUNG TÍN DƯỚI BÓNG THẬP TỰ GIÁ

**CÂU GỐC:** “Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, nếu hạt giống lúa mì kia, chẳng chết sau khi gieo xuống đất, thì cứ ở một mình; nhưng nếu chết đi, thì kết quả được nhiều” (Giăng 12:24).

### CHIỀU SA-BÁT

**ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY:** Giăng 11 và 12.

**TƯ TƯỞNG QUAN TRỌNG:** Trong sự chết và sống lại của La-xa-rô, sứ đồ Giăng đã cho thấy trước sự chết và sống lại của Đức Chúa Giê-su. Bóng của thập tự giá khiến Ma-ri tin tưởng hoàn toàn nơi Đức Chúa Giê-su.

**HAI BIẾN CỐ CHÍNH TRONG GIĂNG 11 VÀ 12 XẢY RA TẠI BÊ-TA-NI,** đối diện núi Ô-li-ve, từ thành Giê-ru-sa-lem. Sứ đồ Giăng miêu tả việc Đức Chúa Giê-su kêu La-xa-rô sống lại từ mồ mả và chuyện Ma-ri xức dầu thơm cho Ngài. Như vậy, ông chuẩn bị đọc giả cho những biến cố buồn rầu nhưng cần thiết sẽ xảy ra sau đó.

Tòa Công luận thấy sự sống lại của La-xa-rô là một mối đe dọa cho họ. Vì vậy, họ bắt đầu lập mưu để giết Đức Chúa Giê-su. Trái ngược với ý định này là sự trung tín chói sáng của Ma-ri đối với Chúa. Sự trung tín của bà đến thật đúng lúc. “Đây là một gương mẫu về tình yêu thương dành cho Đức Chúa Giê-su từ những người mà Ngài sẽ cứu.” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 560.

**SỰ SỐNG LẠI CỦA LA-XA-RƠ (Giăng 11:1-44).**

Xin đọc Giăng 11:1-44. Sau đó trả lời những câu hỏi này:

1. Tại sao Đức Chúa Giê-su phải chờ khá lâu trước khi đến Bê-tha-ni? Sự trì hoãn của Đức Chúa Giê-su khiến hành động của Ngài là một phép lạ thế nào?

2. Xin đọc lời Đức Chúa Giê-su phán trong Giăng 11:25, 26. Sự sống lại của La-xa-rơ đã giúp chứng minh thế nào những câu 25, 26 là đúng?

3. Giăng 11:22, 41, 42 bày tỏ quyền phép của Đức Chúa Giê-su đến từ đâu?

4. Điều gì rất quan trọng cho sự xưng đức tin trong Giăng 11:27?

Quyền phép khiến La-xa-rơ sống lại từ mồ mả là có thật và vẫn hiện diện ngày hôm nay! Quyền phép phục sinh của Đức Chúa Trời sẽ đem lại ý nghĩa và sự an ủi cho linh hồn chúng ta.

Sự chết đem lại cho người ta sự buồn rầu về sự qua đời của những người thân yêu. Chúng ta thường tự hỏi tại sao Đức Chúa Giê-su không ngăn ngừa họ khỏi chết. Nhưng chúng ta nên nhớ rằng Đức Chúa Trời, Đấng đã phục sinh Đức Chúa Giê-su từ sự chết, vẫn còn có quyền tạo dựng một điều gì từ chỗ không có. Ngay cả khi mọi sự dường như vô hy vọng, chúng ta vẫn có thể tin cậy nơi Ngài.

Xin đọc Giăng 11:37. Có ai không nghĩ như vậy khi một việc buồn xảy đến cho mình? Câu trả lời duy nhất nào chúng ta có thể dùng?

**MA-RI VÀ MA-THÊ**

Câu đầu tiên nào Ma-thê và Ma-ri đã thưa với Đức Chúa Giê-su khi họ thấy Ngài đến? Những lời ấy bày tỏ thế nào cùng một lúc đức tin và lòng nghi ngờ? Giăng 11:21, 32.

Cả Ma-ri và Ma-thê đều thất vọng và buồn rầu. Nhưng Ma-thê kết hợp lời chán nản của mình với lời chứng mạnh mẽ về đức tin nơi Đức Chúa Giê-su (Giăng 11:21, 22, 24, 27). Để đáp lại đức tin của Ma-thê, Đức Chúa Giê-su diễn tả một cách tuyệt vời về đời sống và sứ mạng của Ngài. Xin đọc Giăng 11:25, 26.

Có hy vọng nào trong lời Đức Chúa Giê-su phán với Ma-thê?

Khi Ma-ri đến gặp Đức Chúa Giê-su, bà nhắc lại sự than phiền của Ma-thê. Nhưng bà không xưng đức tin như Ma-thê. Ma-ri không nhận được sứ điệp thiêng liêng nào từ nơi Đức Chúa Giê-su. Ngài không nhận được sự xưng đức tin của bà (Giăng 11:32, 33, 22-27). Đức Chúa Giê-su đã đến để mời họ gặp Ngài. Ngài là sự sống lại và sự sống. Nhưng tâm trí của Ma-thê và Ma-ri đang hướng về sự chết của anh họ.

Câu chuyện này có kết cuộc rất tốt. Bạn tìm được hy vọng gì trong câu chuyện này cho những câu chuyện không có kết cuộc tốt?

**ÂM MƯU GIẾT CHÚA GIÊ-SU (Giăng 11:45-57).**

Xin đọc Giăng 11:45-57. Đoạn trả lời những câu hỏi sau đây: (1) Các nhà lãnh đạo tôn giáo có tin Đức Chúa Giê-su đã làm phép lạ này chăng? Hay họ nghĩ đó là một mưu mẹo gì? Xin giải nghĩa sự quan trọng của câu trả lời này. (2) Sự bào chữa “chính đáng” nào mà những nhà lãnh đạo muốn bắt Đức Chúa Giê-su? Lý luận đó có đúng không? Xin giải nghĩa.

---



---



---

Sứ đồ Giăng đã dùng chính những lời của các nhà lãnh đạo tôn giáo để nghịch lại họ. Họ dự định giết Đức Chúa Giê-su vì họ sợ nếu Ngài tiếp tục chức vụ Ngài, thì “thiên hạ tin người, rồi dân Rô-ma sẽ đến diệt nơi này và cả nước chúng ta nữa” (Giăng 11:48). Nhưng sự chết của Đức Chúa Giê-su đã khiến cả thiên hạ tin Ngài, và khiến thành Giê-ru-sa-lem và đền thờ bị hủy diệt. Đây là những điều mà các nhà lãnh đạo tôn giáo cố gắng ngăn ngừa.

**Các nhà lãnh đạo tôn giáo tượng trưng cho sự nguy hiểm mà tất cả chúng ta phải đối diện: dùng những lời bào chữa giả dối để che đậy những lý do riêng của chúng ta. Bạn bào chữa cách giả dối thế nào cho hành động mình? Chúng ta có thể làm gì để không làm điều giả dối ấy nữa? Ma-thi-ơ 16:24; I Phi-e-rơ 4:1; Phi-líp 2:4.**

---



---



---

**MA-RI Ở BÊ-THA-NI (Giăng 12:1-8).**

Khi đọc Giăng 12:1-8, xin bạn hãy đặt mình trong địa vị của một người không biết về sự chết sắp đến của Đức Chúa Giê-su và thấy phản ứng của Ngài và Giu-đa về hành động của Ma-ri. Tại sao người ấy nghĩ Giu-đa là đúng? Chúng ta học được gì ở đây về sự phán xét những hành động chỉ bởi mắt mình thấy?

---



---



---

Trọng tâm của câu chuyện này là sự khác biệt giữa lòng yêu thương của Ma-ri đối với Chúa và lý luận lạnh lùng của Cai-phe và Giu-đa.

Mọi xúc cảm của Ma-ri đều tuôn tràn trong lời ngợi khen và cảm tạ Đức Chúa Giê-su, Đấng đã phục sinh La-xa-rô và cũng là Đấng sắp chịu chết cho bà. Dầu thơm bà xức cho Chúa đáng giá một năm làm việc cực khổ của bà. Nhưng điều này nói lên lòng hiến dâng của bà cho Đức Chúa Giê-su. Sự hiến dâng như vậy không phải là thông thường, như Giu-đa đã nói cách rõ ràng. Người ta nói rằng, “Bạn có thể làm những việc vĩ đại với đời mình. Nhưng bạn lại chọn để phung phí đời bạn cho Đức Chúa Giê-su!” Việc làm của Ma-ri dường như là phung phí. Có bạn trị sự hội thánh nào chấp nhận một sự phung phí như vậy chăng? Nhưng hãy nghĩ lại Đức Chúa Giê-su cảm thấy thế nào về sự dâng hiến của Ma-ri trong Mác 14:6-9.

**Khi chỉ trích Ma-ri, Giu-đa đã che giấu sự yếu đuối thiêng liêng của mình. Chúng ta cố gắng thế nào để che giấu sự yếu đuối thuộc linh của mình?**

---



---

**DƯỚI BÓNG THẬP TỰ GIÁ (Giăng 12:9:27).**

Sứ đồ Giăng bày tỏ ba phản ứng về sự sống lại của La-xa-rơ: (1) Các nhà lãnh đạo tôn giáo muốn giết Đức Chúa Giê-su và La-xa-rơ vì họ lo sợ điều sẽ xảy đến cho họ (Giăng 11:47-53); (2) Ma-ri phản ứng với lời ngợi khen, cảm tạ, và tình yêu hy sinh (Giăng 12:1-9);

**(3) Phản ứng thứ ba là gì? Giăng 12:9-11, 17-19.**

**Đức Chúa Giê-su trả lời gì cho người Hy Lạp để nói về ý nghĩa của việc đi theo Ngài? Giăng 12:20-27. Hành động của Ma-ri khi xúc dầu chân Chúa bày tỏ thế nào điều Đức Chúa Giê-su muốn nói với chúng ta?**

Cách duy nhất chúng ta có thể đi theo Đức Chúa Giê-su là từ bỏ mình. Điều này có nghĩa là bản ngã chúng ta phải chết hoàn toàn. Chỉ có Đức Chúa Trời mới có thể giúp chúng ta điều này nếu chúng ta để Ngài làm. Từ Giu-đa cho đến các nhà lãnh đạo Y-sơ-ra-ên và đám đông đến đón Đức Chúa Giê-su khi Ngài vào thành Giê-ru-sa-lem, tất cả tượng trưng cho những người không để Đức Chúa Trời giúp họ chết cho cái tôi. Chỉ có Ma-ri hiểu được rằng chúng ta phải để Đức Chúa Trời giúp chúng ta chết cho bản ngã mình.

**Làm thế nào bạn giải nghĩa một cách tích cực cho một người chưa tin Chúa là chết cho bản ngã là điều tốt cho chúng ta?**

---



---



---

**NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:** “Nếu Đức Chúa Giê-su có mặt tại nhà La-xa-rơ, thì La-xa-rơ đã không chết. Tại sao? Vì Sa-tan không có quyền phép trên La-xa-rơ. . . . Đức Chúa Giê-su biết rằng sự chết của La-xa-rơ sẽ là một thử nghiệm lớn lao cho đức tin của Ma-ri và Ma-thê. Nhưng Ngài cũng biết rằng vì sự thử thách này, mà đức tin của họ sẽ chiếu sáng với quyền lực mạnh mẽ hơn.” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 528.

**ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:**

1. Nếu bạn có một năm tiền lương hay một năm thời gian để dùng tôn vinh Đức Chúa Giê-su, bạn sẽ sử dụng thế nào?
2. Giăng 12:26 dạy chúng ta thế nào về việc Đức Chúa Giê-su chẳng những muốn chúng ta là bạn hữu Ngài mà cũng là tôi tớ Ngài nữa? Tại sao chúng ta phải vừa là tôi tớ vừa là bạn hữu của Đức Chúa Giê-su?
3. Những câu sau đây giúp chúng ta hiểu thế nào về sự trung tín của Ma-ri? Ma-thi-ơ 19:29; Mác 8:36; Ga-la-ti 6:14; Phi-líp 3:8. Việc gì phải xảy đến trong đời sống chúng ta để chúng ta có được sự hiến dâng như vậy?

**TÓM LƯỢC:** “Sự nhân từ của Đức Chúa Giê-su đã khơi dậy những phản ứng khác nhau. Lòng nhân từ của Ngài trong việc kêu La-xa-rơ sống lại và chấp nhận Ma-ri khiến bà chấp nhận Ngài. Nhưng sự sống lại của La-xa-rơ và sự Đức Chúa Giê-su bênh vực Ma-ri đã dẫn đến việc các nhà lãnh đạo tôn giáo giết Đức Chúa Giê-su, sự phản nản của Giu-đa và sự khen ngợi ích kỷ của đám đông. Sứ đồ Giăng muốn chúng ta suy gẫm về phản ứng của chúng ta về sự nhân từ vĩ đại nhất ố đó là sự hy sinh của Đức Chúa Giê-su cho chúng ta trên thập tự giá.

## SỰ CAO TRỌNG THẬT

**CÂU GỐC:** “Ta đã làm gương cho các người, để các người cũng làm như ta đã làm cho các người” (Giăng 13:15).

### CHIỀU SA-BÁT

**ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY:** Giăng 13 và 17.

**TƯ TƯỞNG QUAN TRỌNG:** Đức Chúa Giê-su không quan tâm về việc gì sẽ xảy ra cho Ngài trên Thập tự giá. Thay vào đó, Giăng 13 và 17 bày tỏ tình yêu thương và sự quan tâm của Ngài đối với các môn đồ Ngài.

**BÀI HỌC NÀY SẼ NGHIÊN CỨU GIĂNG 13 VÀ 17.** Hai chương này nói về “kinh nghiệm trên phòng cao.” Trong bài này, chúng ta sẽ thảo luận những phần Đức Chúa Giê-su bày tỏ sự quan tâm về các môn đồ trong lễ rửa chân (Giăng 13) và trong bài cầu nguyện tuyệt vời (Giăng 17).

## LỄ RỬA CHÂN (Giăng 13:1-11).

**Có sự điệp quan trọng nào trong Giăng 13:1-11, và tại sao?**

---

Trong thời Tân Ước, người ta tắm trước khi đi dự một bữa tiệc. Khi đến nơi, họ không cần phải tắm nữa, mà chỉ cần rửa chân, vì họ đi dép và đi trên những con đường bụi bặm. Nghi lễ rửa chân là một sự “hoan nghênh” trước khi người khách bước vào nhà chủ.

**Xin đọc Giăng 13:10-12. Tại sao Đức Chúa Giê-su rửa chân cho Giu-đa? Điều này bày tỏ mục đích của nghi lễ rửa chân thế nào?**

---

Việc tắm toàn thân (phép báp-têm) bày tỏ một người được rửa sạch hoàn toàn khi khởi sự cuộc đời theo Chúa. Nhưng lễ rửa chân bày tỏ Cơ Đốc nhân cần tiếp tục đối phó với tội lỗi trong một thế giới tội lỗi.

Sự sa ngã hằng ngày không đòi hỏi làm phép báp-têm lại. Chúng ta được an toàn khi chúng ta không lìa xa Chúa. Sự Đức Chúa Giê-su rửa chân cho các môn đồ bày tỏ Ngài tha thứ tội lỗi chúng ta phạm sau khi chúng ta chịu phép báp-têm. Các môn đồ rửa chân cho nhau bày tỏ sự chúng ta sẵn lòng tha thứ người khác khi họ phạm đến chúng ta. Lễ rửa chân cũng giúp giải quyết vấn đề thiếu sự hiệp một mà Đức Chúa Giê-su muốn thấy nơi các môn đồ Ngài (xin đọc Giăng 13:34, 35).

**Sự “rửa chân” trong cuộc sống hằng ngày nghĩa là gì? Làm sao chúng ta sẵn lòng “rửa” chân cho nhau? Chúng ta cần sửa soạn gì để “rửa” chân cho người khác?**

---



---

**SỰ CAO TRỌNG THẬT (Giăng 13:12-17).**

**Đức Chúa Giê-su còn mục đích gì nữa khi rửa chân cho các môn đồ? Giăng 13:12-17).**

---

Sự cao trọng thật là khi Vua của vũ trụ quàng khăn, lấy chậu nước, cúi xuống để rửa chân cho một môn đồ yếu đuối như Phi-e-rơ và một môn đồ phản bội như Giu-đa. Một người cao trọng thật không cần phải phô bày hay tự quảng cáo. Sự cao trọng thật nghĩa là làm điều đúng khi mọi người cười nhạo hay ghen ghét bạn. Sự cao trọng thật là có cùng một thái độ như của Đức Chúa Giê-su (xin đọc Phi-líp 2:3-8). Sự cao trọng thật là theo gương Đức Chúa Giê-su trong con đường phục vụ và khiêm nhường.

**Làm thế nào chúng ta có thể phát triển sự cao trọng và sống cuộc đời phục vụ? Giăng 13:12-17; 15:4-8; II Cô-rinh-tô 3:18.**

---

**Cách hội thánh của bạn rửa chân có nói lên được trọng tâm của mạng lệnh của Đức Chúa Giê-su để rửa chân cho nhau chăng? Nếu không, làm thế nào bạn thay đổi điều hội thánh đang làm? Hội thánh bạn có theo gương của Đức Chúa Giê-su trong sự tương giao với tất cả mọi người chăng? Làm thế nào nghi lễ rửa chân có ý nghĩa hơn trong kinh nghiệm theo Chúa của chúng ta?**

---



---



---

**GIU-ĐA: DÙNG CÁCH KHÁC ĐỂ ĐƯỢC “CAO TRỌNG” (Giăng 13:18-30).**

**Tại sao Đức Chúa Giê-su trích lời tiên tri về sự Ngài bị phản bội (Thi thiên 41:9)? Làm thế nào lời “Kinh Thánh phải được ứng nghiệm”? Giăng 13:18, 19.**

**Việc biết trước sự phản bội đã ảnh hưởng Đức Chúa Giê-su thế nào? Giăng 13:21-26. Tại sao sự phản bội đã khiến Đức Chúa Giê-su rất đau buồn? Giăng 13:21-26 nói gì về cảm nghĩ của Đức Chúa Trời về những tội nhân tệ nhất?**

“Các môn đồ không biết gì hết về mục đích của Giu-đa. Chỉ một mình Đức Chúa Giê-su biết được điều bí mật của hắn. Nhưng Ngài không phô bày Giu-đa. Đức Chúa Giê-su muốn cứu linh hồn này. Ngài cảm thấy về Giu-đa cũng như Ngài cảm thấy về Giê-ru-sa-lem, khi Ngài khóc cho thành phố bị rửa sạch này (Ma-thi-ơ 23:37-39). Lòng Đức Chúa Giê-su đang khóc, Tại sao ta phải bỏ người?” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 645.

Nhưng Giu-đa chọn con đường khác để đưa đến sự “cao trọng.” Con đường này trái ngược với điều Đức Chúa Giê-su bày tỏ trong việc rửa chân. Lúc đó, Giu-đa nghĩ rằng hắn khôn ngoan hơn Đức Chúa Giê-su. Chắc chắn ai cũng biết sự cao trọng thường đến từ quyền lực, giàu có, và sự khen ngợi của những người khác! Nhưng hành động của Giu-đa chỉ đưa hắn đến con đường tự hủy diệt.

“Tư tưởng được địa vị cao trong nước Chúa đã khiến Giu-đa đi theo Đức Chúa Giê-su. . . .

“Giu-đa là người bắt đầu có tư tưởng ép Đức Chúa Giê-su lên làm vua. . . .

“Giu-đa hy vọng được địa vị bên cạnh Đức Chúa Giê-su trong nước Ngài.” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 718-721.

**Trong thế giới ngày nay, ý kiến về sự cao trọng thì giống như tư tưởng của Đức Chúa Giê-su hay của Giu-đa? Làm thế nào để trình bày sứ điệp của Đức Chúa Giê-su cho những người chỉ biết sự cao trọng theo kiểu Giu-đa?**

---

**CHÚA GIÊ-SU CẦU NGUYỆN CHO CÁC MÔN ĐỒ (Giăng 17:1-19).**

**Đức Chúa Giê-su cầu nguyện cho ai, và tại sao? Giăng 17:1-19.**

---

Buổi họp giã từ của Đức Chúa Giê-su và các môn đồ (Giăng 13–17) kết thúc với lời cầu thay của Đức Chúa Giê-su. Bài cầu nguyện của Ngài có ba phần: (1) Trong Giăng 17:1-5, Đức Chúa Giê-su cầu nguyện cho chính Ngài. (2) Trong Giăng 17:6-19, Ngài cầu nguyện cho các môn đồ và nhu cầu cần được giúp đỡ của họ trong thời gian Ngài vắng mặt. (3) Phần thứ ba, chúng ta sẽ nghiên cứu trong bài học ngày mai.

Mục đích thứ nhất của lời Đức Chúa Giê-su cầu nguyện là xin thêm sức để hoàn thành công việc làm sáng danh Đức Chúa Cha trong khi Ngài còn ở trên thế gian (Giăng 17:1-5). Công việc này sẽ được hoàn thành nơi thập tự giá. Chẳng bao giờ có một hình ảnh rõ ràng hơn về bản tính Đức Chúa Trời bằng khi Đức Chúa Giê-su bày tỏ sự chết khiêm nhường của Ngài. Nhưng Đức Chúa Giê-su cầu xin sức mạnh để hoàn thành công việc này cho tất cả mọi người sẽ tin nơi Ngài. Khi Đức Chúa Giê-su và Đức Chúa Cha được vinh hiển trên thập tự giá, thì sự sống đời đời được ban cho hết thảy những người tin Đức Chúa Giê-su (Giăng 17:2, 3). Vậy, trong lời cầu nguyện cho chính Ngài, thì mục đích lớn nhất là Đức Chúa Cha được vinh hiển và những người khác được hưởng ơn phước từ sự chết của Ngài.

Sau đó, Đức Chúa Giê-su cầu nguyện cho các môn đồ là những người sẽ phải học cách sống thế nào khi không có Ngài. Chúa không cầu nguyện cho thế gian nhưng chỉ cho những người “không thuộc về thế gian” (Giăng 17:9). Đức Chúa Giê-su cầu nguyện cho các môn đồ Ngài, bởi vì họ còn ở trong thế gian khi Ngài phải xa cách họ. Nhưng họ sẽ trở nên mục tiêu cho thế gian tội lỗi nhắm vào. Trong Giăng 13, Đức Chúa Giê-su không quan tâm đến sự chết của Ngài trên thập tự giá, nhưng Ngài quan tâm về việc sẽ xảy ra cho các môn đồ Ngài sau khi Ngài về trời.

**Xin đọc Giăng 17:14. “Không thuộc về thế gian này” nghĩa là gì? Thế nào những Cơ Đốc nhân phải “không thuộc về thế gian”? Làm thế nào chúng ta có thể biết rằng mình không thuộc về thế gian?**

---



---

**“NHƯNG CŨNG VÌ KẸ SẼ NGHE LỜI HỌ MÀ TIN ĐẾN CON NỮA” (Giăng 17:20-26).**

**Đức Chúa Giê-su còn cầu nguyện cho ai nữa? Giăng 17:20.**

---

**Chúa cầu nguyện gì để sẽ là kinh nghiệm sau này cho các môn đồ và Cơ Đốc nhân thế hệ thứ hai? Giăng 17:21-24.**

---

Trong phần cuối của bài cầu nguyện Đức Chúa Giê-su cầu cho Cơ Đốc nhân thế hệ thứ hai. Thế hệ này gồm có tất cả các Cơ Đốc nhân chưa hề thấy Đức Chúa Giê-su mặt đối mặt.

Đức Chúa Giê-su cầu nguyện cho tình yêu thương trong hội thánh. Tình yêu thương sẽ kết hợp cả hội thánh. Bấy giờ thế gian sẽ nhận biết Đức Chúa Giê-su quả thật là Đấng đã tỏ bày bản tính của Đức Chúa Cha cho thế gian (xin đọc Giăng 13:34, 35). Nhưng thế gian sẽ chẳng hề được kéo đến cùng Đức Chúa Giê-su nếu hội thánh luôn luôn cãi cộ.

Trong lời cầu nguyện của Đức Chúa Giê-su, chúng ta thấy một lý do tại sao những lời cầu nguyện không được thỏa đáp. Đức Chúa Giê-su đã ban mọi sự để hội thánh hiệp một. Nhưng hội thánh không hiệp một bày tỏ rằng lời cầu nguyện của Đức Chúa Giê-su không được thỏa đáp vì sự cứng lòng và ích kỷ của tín đồ. Có nhiều điều Đức Chúa Trời muốn làm cho hội thánh nếu dân sự để Ngài hướng dẫn.

Một sự tuyệt vời khác về lời cầu nguyện của Đức Chúa Giê-su là Ngài cầu nguyện cho các môn đồ và *cho* chúng ta. Ngài bày tỏ quyền phép lớn trong công việc Ngài ở trên đất. Nhưng Ngài còn thấy giá trị lớn trong khi cầu nguyện cho những người khác. Sự cầu nguyện cho những người khác thực hiện được những việc trong thế gian mà sẽ không bao giờ đạt được bằng cách nào khác.

Đối với phần đông Cơ Đốc nhân, cầu nguyện cho người khác là một việc không thường xuyên. Vì thế, họ có thể thấy ích lợi là dành thời gian nhất định để cầu nguyện. Họ nên làm bản cầu nguyện nếu không quá dài. Nhưng quan trọng hơn hết là tín đồ cần có người nhắc nhở họ cầu nguyện,

như là có người cầu nguyện chung hay là tham gia ban cầu nguyện. Có người nhắc nhở bạn cầu nguyện là điều rất quan trọng, nhất là trong những lúc gặp khó khăn.

**Xin đọc kỹ Giăng 17:26. Đức Chúa Giê-su cầu xin tình yêu thương của Đức Chúa Cha dành cho Ngài cũng sẽ ở trong chúng ta là những môn đồ của Ngài. Tình yêu thương ấy là gì? I Cô-rinh-tô 13. Đây có phải là tình yêu thương trọn vẹn hơn hết chăng? Nếu thật vậy thì chúng ta có thể tỏ bày tình yêu thương ấy cách nào trong đời sống mình? Sự thiếu hiệp nhất giữa các Cơ Đốc nhân có phải là một thí dụ là chúng ta không có tình yêu thương của Đức Chúa Trời chăng?**

---

---

---

---

**NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:** Xin đọc vài bài giảng từ già trong Kinh Thánh: Sáng thế Ký 47:29–49:33; cả sách Phục truyền Luật lệ Ký; Giô-suê 23 và 24; I Sử ký 28, 29; Công vụ các Sứ đồ 20:17-38; II Ti-mô-thê 3:1– 4:8. Những bài giảng già từ ấy giống nhau thế nào? Bài giảng từ già của Đức Chúa Giê-su (Giăng 13–17) giống những bài này thế nào? Và khác như thế nào? Nếu phải giảng bài từ già cho gia đình và bạn hữu, và phải theo kiểu mẫu của Kinh Thánh, thì bạn sẽ nói gì?

Trong Giăng 17, Đức Chúa Giê-su nói về “làm vinh hiển” Đức Chúa Cha và vinh hiển cho chính Ngài (Giăng 17:1, 4, 5). Tư tưởng về sự vinh hiển là một đề tài quan trọng trong sách Giăng (Giăng 1:14; 2:11; 7:18; 8:50; 12:23, 24; 14:13; 15:8; 17:10; 21:19). Vài bản dịch Kinh Thánh dùng chữ *tôn vinh* thế cho chữ *làm vinh hiển*.

Làm vinh hiển hay tôn vinh Đức Chúa Trời cũng là một phần quan trọng trong sứ điệp của vị thiên sứ thứ nhất trong Khải huyền 14:6, 7. Khải huyền 14:6, 7 nói gì về chữ *tôn vinh*? Đọc những câu này có ảnh hưởng đến đời bạn thế nào? Ngày nay chúng ta “tôn vinh Đức Chúa Trời” thế nào trong đời sống mình?

### ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Đức Chúa Giê-su cầu nguyện cho sự hiệp một nào? Có thể có sự hiệp một trong đức tin mà không có sự hiệp một trong giáo lý? Cần có sự khác biệt bao nhiêu trong giáo lý trước khi chúng ta mất sự hiệp một?
2. Tại sao biết Đức Chúa Giê-su là việc cần thiết để được sống đời đời? Khi Đức Chúa Giê-su nói về sự sống đời đời trong Giăng 17:3, Ngài có nghĩ đến việc chúng ta phải sống thế nào bây giờ? Hay Ngài chỉ nghĩ đến thiên đàng? Xin giải nghĩa câu trả lời của bạn.
3. Đức Chúa Giê-su dạy gì trong Giăng 17:17 để bày tỏ Kinh Thánh quan trọng thế nào cho đời sống thuộc linh của chúng ta?

**TÓM LƯỢC:** Sự cao trọng thật không phải ở trong quyền thế, giàu có hay danh tiếng. Sự cao trọng thật là đi theo Đức Chúa Giê-su trong con đường khiêm nhường phục vụ. Đức Chúa Giê-su bày tỏ điều này khi Ngài biết mình sẽ đối diện Thập tự giá. Nhưng Ngài quan tâm hơn về việc môn đồ cảm thấy thế nào về sự Ngài bị đóng đinh hơn là Ngài quan tâm đến chính mình. Khi rửa chân cho các môn đồ và cầu nguyện cho họ và chúng ta, Đức Chúa Giê-su đã làm trái lại việc mà loài người thường làm. Cho nên Ngài để lại cho chúng ta một gương hay là sự cao trọng thật.

## ĐỨC THÁNH LINH “THAY THẾ” CHO ĐỨC CHÚA GIÊ-SU

**CÂU GỐC:** “Ta đi là ích lợi cho các người; vì nếu ta không đi, Đấng Yên ủi sẽ không đến cùng các người đâu; song nếu ta đi, thì ta sẽ sai Ngài đến” (Giăng 16:7).

### CHIỀU SA-BÁT

**ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY:** Giăng 13:31–16:33.

**TƯ TƯỞNG QUAN TRỌNG:** Khi Chúa lìa thế gian, thì Ngài ban Đức Thánh Linh để thay thế Ngài. Có Đức Thánh Linh là tốt cho các môn đồ hơn là khi Đức Chúa Giê-su còn ở với họ!

**SAU LỄ RỬA CHÂN**, hình bóng của Thập tự giá bắt đầu hiện ra trong phòng nơi Đức Chúa Giê-su và các môn đồ đang nghỉ. Các môn đồ bắt đầu hiểu rằng Đức Chúa Giê-su sắp từ giã họ. Trong bài giảng từ giã (Giăng 13–16), Đức Chúa Giê-su dạy họ phải sống thế nào khi không có Ngài ở với họ như các Cơ Đốc nhân thế hệ thứ hai sẽ sống không có các môn đồ.

Chúng ta sống nhiều thế kỷ sau thời kỳ Đức Chúa Giê-su. Vì vậy, thật quan trọng là phải biết rằng sự vắng mặt của Đức Chúa Giê-su không ngăn cản chúng ta trở nên những Cơ Đốc nhân tốt hơn. Qua Đức Thánh Linh, Đức Chúa Giê-su sẽ dạy chúng ta sống thế nào để trở nên những Cơ Đốc nhân tốt hơn.

---

**RA ĐI** (Giăng 13:31– 4:31).

Đức Chúa Giê-su đợi cho tới khi Giu-đa bỏ đi trước khi Ngài bắt đầu bài giảng từ giã các môn đồ. Lời giảng của Chúa khích lệ họ và chúng ta.

**Khi đó, Đức Chúa Giê-su và các môn đồ gặp sự khó khăn nào? Giăng 13:33, 36.**

---

**Các môn đồ trở nên tốt hơn thế nào sau khi Đức Chúa Giê-su về cùng Đức Chúa Cha? Giăng 14:12-14.**

---

Bằng cách nào người ta có thể làm những công việc lớn hơn Đức Chúa Giê-su đã làm? Khi ở thế gian, Đức Chúa Giê-su chỉ có thể hiện diện mỗi lần một nơi, nhưng vì Đức Thánh Linh có thể hiện diện khắp nơi trong cùng một lúc, hàng triệu môn đồ có thể đến những nơi mà Đức Chúa Giê-su không thể đến được. Qua việc làm và những thư tín của các môn đồ, Đức Chúa Giê-su đã thật sự hiện diện cho hàng triệu người khắp thế giới. Những lời giảng và việc làm của Cơ Đốc nhân có thể là hình ảnh duy nhất của Đức Chúa Giê-su mà một số người có thể thấy.

**Hãy nghĩ về những người mà bạn đã gặp trong hai mươi bốn giờ vừa qua. Ảnh hưởng của bạn có giúp đỡ họ chú ý hơn về sự hiểu biết Đức Chúa Trời chăng?**

---



---



---

**THÔNG CÔNG VỚI ĐỨC CHÚA GIÊ-SU** (Giăng 15:1– 6:33).

Trong Giăng 15:1-8, Đức Chúa Giê-su dạy thí dụ về gốc nho và nhánh nho. Thế nào một người (một nhánh) “dính trên cây nho (Đức Chúa Giê-su)”? Giăng 15:7, 9, 10.

---

Các môn đồ có sự tương giao với Đức Chúa Giê-su thế nào sau khi Ngài về trời? Giăng 15:26, 27.

---

Tại sao Đức Chúa Giê-su đi là tốt hơn? (1) Ngài sẽ ban Đức Thánh Linh là Đấng có thể ở khắp mọi nơi cùng một lúc. (2) Qua sự rao giảng của các môn đồ, công việc của Chúa sẽ được phát triển khắp thế giới. (3) Tình yêu thương mà các môn đồ nhận được qua Đức Thánh Linh (Giăng 15:12-15) sẽ có quyền lực lớn trong thế gian (Giăng 13:34, 35). (4) Sự vắng mặt của Đức Chúa Giê-su sẽ giúp các môn đồ xây dựng một nền tảng vững chắc cho các môn đồ sẽ sống sau họ (Giăng 15:1-8).

---

Đức Chúa Trời bày tỏ sự liên hệ nào giữa tình yêu thương và các điều răn Ngài? Giăng 14:21, 23; 15:10-14. Bạn thấy sự tương giao mật thiết thế nào giữa tình yêu thương và các điều răn? Có sự tương giao nào giữa tình yêu thương và các điều răn với sự “dính vào gốc nho [Giê-su]?”

---



---



---

**NHỮNG HỘT GIỐNG CỦA ĐỨC THÁNH LINH** (Giăng 1:32, 33; 3:5-8; 4:23, 24; 6:63; 7:37-39).

Trong sách Giăng, có mười một lần nói về Đức Thánh Linh. Năm lần ở nửa phần đầu của sách Giăng. Những lần này chỉ nói vắn tắt về Đức Thánh Linh. Những lời này giống như những hột giống sẽ lớn lên trên đất phì nhiêu trong bài từ giả của Đức Chúa Giê-su (Giăng 13–16).

**Chúng ta học được gì về Đức Thánh Linh trong năm lần này: Giăng 1:32, 33; 3:5-8; 4:23, 24; 6:36; 7:37-39?**

---



---



---

Giăng 7:37-39 chuẩn bị đọc giả để biết thêm về Đức Thánh Linh trong bài giảng từ giả của Đức Chúa Giê-su (Giăng 13–16). Giăng 20:22 bày tỏ lời hứa trong Giăng 7:39 bắt đầu ứng nghiệm liền sau khi Đức Chúa Giê-su hoàn tất công việc Ngài trên Thập tự giá.

Trong Giăng 14–16, danh cho Đức Thánh Linh đến từ chữ Hy Lạp là *paraclete*. *Paraclete* được dịch là “Đấng Yên Ủi” hay là “Đấng Mưu Luận”. Chữ *paraclete* nghĩa là một người được kêu gọi để đứng bên cạnh một người khác để giúp đỡ người ấy. Hay *paraclete* còn có nghĩa là một người đến để yên ủi người khác trong lúc buồn thảm. Cả hai nghĩa này của chữ *paraclete* rất hợp với Giăng 14–16.

---



---



---

**GIỐNG NHƯ ĐỨC CHÚA GIÊ-SU (Giăng 14:16, 17, 26, 27).**

Xin đọc Giăng 14:15-21. Giăng 14:15, 21 nói thế nào về sự liên hệ giữa Đức Thánh Linh và các điều răn? Tại sao Đức Thánh Linh và các điều răn có liên hệ chặt chẽ như vậy?

---



---

Chỉ có những người quyết định đi theo và vâng giữ lẽ thật sẽ nhận được Đức Thánh Linh (Giăng 14:15, 16, 21). Chúng ta không thể hiểu được sự vâng lời nếu không có các điều răn.

“Trong hình thể con người, Đức Chúa Giê-su không thể hiện diện khắp mọi nơi. Vì thế, Ngài về cùng Đức Chúa Cha và ban Đức Thánh Linh xuống. Lúc đó, không người nào có lợi điểm do nơi mình ở hoặc biết Đức Chúa Giê-su khi Ngài còn sống trên đất. Qua Đức Thánh Linh, mọi người có thể đến với Đức Chúa Giê-su. Cho nên Đức Chúa Giê-su sẽ ở gần với họ hơn là nếu Ngài không về trời.” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 669.

**Đức Chúa Giê-su phán rằng những người giữ các điều răn Ngài là những người yêu mến Ngài. Ngài phán sẽ tỏ mình cho những người ấy. Đức Chúa Giê-su đã tỏ mình cho bạn thế nào?**

---



---



---



---



---

**SỰ HƯỚNG DẪN TRỌN VẸN (Giăng 15:26, 27; 16:7-15).**

**Đức Thánh Linh làm công việc nào? Giăng 15:26.**

---

**Trong ba phạm vi nào Đức Thánh Linh giúp người ta tin? Giăng 16:8-11. Hai phần nào của công việc Đức Thánh Linh được chép trong Giăng 16:13? Các điều răn của Đức Chúa Trời liên hệ thế nào với công việc của Đức Thánh Linh trong Giăng 16:8-11, 13?**

---

Đức Thánh Linh đem sự hiện diện của Đức Chúa Giê-su tới những tín đồ mới chưa hề gặp Đức Chúa Giê-su trong hình thể con người. Đức Chúa Giê-su không còn dạy dỗ mặt đối mặt nữa. Nhưng Đức Thánh Linh có thể hiện diện khắp nơi cho Đức Chúa Giê-su. Qua Đức Thánh Linh, Đức Chúa Giê-su sẽ tiếp tục được vinh hiển.

Đức Chúa Giê-su đã cáo giác người ta về tội lỗi của họ. Ngài đã ban cho họ sự công bình và cảnh cáo họ về ngày phán xét. Hiện nay, Đức Thánh Linh cũng cáo giác người ta về tội lỗi của họ, ban cho họ sự công bình, và cảnh cáo họ về ngày phán xét.

Qua Đức Thánh Linh, Đức Chúa Giê-su thật sự hiện diện trong đời sống chúng ta. Khi người ta đầu phục Đức Thánh Linh và sống thông công mật thiết với Đức Chúa Giê-su, họ cảm thấy sống gần gũi với Đức Chúa Trời.

**Đức Thánh Linh đã cảm hóa đời bạn? Câu trả lời của bạn nói gì về mối tương giao giữa bạn và Đức Chúa Giê-su? Bạn có thể cần những sự thay đổi nào trong mối tương giao với Ngài?**

---



---

**NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:** “Khi người ta nghiên cứu công việc của Đức Chúa Trời, thì Đức Thánh Linh giúp họ tin tưởng và chấp nhận công việc của Đức Chúa Trời. Sự tin tưởng này không đến từ lý luận. Nếu trí óc không trở nên quá tối tăm để biết Đức Chúa Trời, nếu đôi mắt không quá lờ mờ để thấy Ngài, nếu hai tai không quá nặng để nghe tiếng Ngài, bấy giờ qua Đức Thánh Linh, người ta có thể hiểu được và chấp nhận những lẽ thật thiêng liêng trong Kinh Thánh.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Christ’s Object Lessons*, tr. 24.

### ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Khi Đức Chúa Giê-su phán, “Các người nhơn danh ta cầu xin điều chi mặc dầu, ta sẽ làm cho” (Giăng 14:13). Bạn nghĩ gì khi Chúa phán “điều chi mặc dầu?” Bạn giải nghĩa Giăng 15:7 thế nào?
2. Việc gì xảy ra cho Cơ Đốc nhân khi họ mất người lãnh đạo tinh thần hay người hướng dẫn thuộc linh? Một người có thể làm gì để tìm đường lối mới hầu nhận được sức mạnh thiêng liêng? Chúng ta tỏ lòng trung thành thế nào đối với một người, bất cứ người đó hướng dẫn đời thiêng liêng của chúng ta bao nhiêu?

**TÓM LƯỢC:** Trong Giăng 13–16, Đức Chúa Giê-su dạy các môn đồ sống thế nào khi không có Ngài. Khi những người theo Chúa Giê-su bày tỏ lòng mong muốn học biết lẽ thật qua sự phục tùng mạng lệnh của Đức Chúa Giê-su, thì Thần Lẽ thật sẽ đến cùng họ. Đức Thánh Linh (1) nhắc nhở họ về những lời phán và sự dạy dỗ của Đức Chúa Giê-su (Giăng 14:26), (2) hướng dẫn họ vào mọi lẽ thật (Giăng 16:13); (3) nói với họ về điều chúng ta cần biết về tương lai (Giăng 16:13); (4) làm sáng danh Đức Chúa Giê-su trên đất (Giăng 16:14). Nhưng đối với những người không chấp nhận những mạng lệnh của Đức Chúa Giê-su, thì Đức Thánh Linh sẽ cáo giác tội lỗi, ban cho sự công bình, và cảnh cáo về sự phán xét (Giăng 15:8-11).

## ĐỨC CHÚA GIÊ-SU PHÓ SỰ SỐNG CHO BẠN HỮU NGÀI

**CÂU GỐC:** “Chẳng có sự yêu thương nào lớn hơn là vì bạn hữu mà phó sự sống mình” (Giăng 15:13).

### CHIỀU SA-BÁT

**ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY:** Giăng 18:1–19:42.

**TƯ TƯỞNG QUAN TRỌNG:** Khi chúng ta nghĩ về thập tự giá của Đức Chúa Giê-su, chúng ta có kinh nghiệm về sự vinh hiển của Ngài và giá trị của con người chúng ta.

**THẬP TỰ GIÁ ĐÃ THIẾT LẬP VĨNH VIỄN GIÁ TRỊ CỦA CON NGƯỜI.** Tuần này chúng ta sẽ nghiên cứu biến cố vĩ đại nhất trong tất cả lịch sử – sự chết của Đức Chúa Giê-su trên thập tự giá. Tại núi Sọ, giá trị của chúng ta trước mặt Đức Chúa Trời được bày tỏ vĩnh viễn cho tất cả mọi người, các thiên sứ, và cả vũ trụ. Tại núi Sọ, bản chất và bản tính thật của Đấng Tạo Hóa cũng được bày tỏ.

Trong sách Giăng, chuyện Đức Chúa Giê-su trên Thập tự giá bắt đầu và chấm dứt trong một cái vườn (Giăng 18:1; 19:41). Câu chuyện này gồm ba phần. Phần thứ nhất miêu tả Đức Chúa Giê-su bị phản bội và bị bắt (Giăng 18:1-27). Phần thứ hai nói về vụ xử án trước tòa Phi-lát (Giăng 18:29–19:16). Phần thứ ba diễn tả Đức Chúa Giê-su bị đóng đinh vào Thập tự giá, chết và được chôn trong mộ (Giăng 19:16-42).

---

**BỊ PHẢN BỘI VÀ BỊ CHỐI (Giăng 18:1-11, 15-18, 25-27).**

**Xin đọc Giăng 18:1-11. Giăng nói gì để bày tỏ Đức Chúa Giê-su làm chủ tình hình? Đức Chúa Giê-su làm gì để bày tỏ Ngài để cho họ bắt Ngài?**

---



---

Đức Chúa Giê-su hoàn toàn làm chủ tình hình ở đây. Điều này ứng nghiệm Giăng 10:18, “Chẳng có ai cất sự sống ta đi, nhưng tự ta phó cho.” Đức Chúa Giê-su đã chọn sự chết.

**Tại sao phản ứng của Phi-e-rơ là bình thường? Giăng 18:10.**

---

Đối với Phi-e-rơ, mọi sự dường như hoàn toàn rối loạn. Vì thế ông rút gươm để bảo vệ Đức Chúa Giê-su. Ông cố gắng làm chủ tình hình. Nhưng điều này khiến mọi sự rắc rối hơn. Hành động của Phi-e-rơ khiến Đức Chúa Giê-su gặp sự nguy hiểm trước tòa Phi-lát (Giăng 18:36).

**Đức Chúa Giê-su biết về tương lai. Ngài biết trước tương lai ngay ngày hôm nay. Bạn được sự an ủi nào khi biết rằng Đức Chúa Trời biết trước những việc sẽ xảy ra?**

---



---



---



---



---

**TRƯỚC AN-NE VÀ PHI-LÁT (Giăng 18:12-40).**

**Tại sao Đức Chúa Giê-su bị vả vào má trước mặt An-ne? Giăng 18:19-23.**

---



---

Đức Chúa Giê-su thách thức về sự Ngài bị bắt cách kín giấu (câu 20). Ngài cũng thách thức sự hợp pháp của sự bắt bớ (câu 21). Ngài còn nhạo báng An-ne (câu 23). Đức Chúa Giê-su chống đối sự lạm dụng uy quyền của An-ne (câu 23). Trong việc này, Đức Chúa Giê-su không theo lời dạy “đưa má bên kia” (Ma-thi-ơ 5:39), vì đôi khi có sự khác biệt giữa lòng nhu mì và sự lạm dụng.

Sau đó Đức Chúa Giê-su bị dẫn đến trước mặt Phi-lát. Phi-lát rất yếu đuối về chính trị. Và sự lầm lẫn của ông đã khiến người Giu-đa giận ông. La-mã cũng nghi ngờ về tài lãnh đạo của ông. Nếu Phi-lát phạm một lỗi lầm nữa đối với các nhà lãnh đạo tôn giáo, thì có lẽ ông sẽ bị cách chức. Điều này làm cho ông rất dễ bị đe dọa (xin đọc Giăng 18:29–19:16).

**Đức Chúa Giê-su phán với Phi-lát rằng nước của Ngài không thuộc về thế gian này (Giăng 18:36). Điều này nghĩa là gì?**

---



---



---



---

**MỘT “GIẢI PHÁP” CHÍNH TRỊ (Giăng 19:1-16).**

**Xin đọc Giăng 19:1-16. Những người lính chế nhạo Đức Chúa Giê-su khi họ tôn Ngài làm vua dân Giu-đa. Nhưng tại sao “sự tôn vương” này là đặc biệt?**

Vấn đề trở nên nguy hiểm hơn cho Phi-lát khi những nhà lãnh đạo Giu-đa không chấp nhận lời đề nghị của ông là tha cho Đức Chúa Giê-su. Bây giờ Phi-lát phải thay đổi tư tưởng họ, hay tha Đức Chúa Giê-su trong lúc họ vẫn còn giận dữ. Phi-lát biết rằng việc này có thể khiến ông mất chức. Phi-lát bị kẹt giữa sự công bằng và quyền lợi.

Phi-lát cố gắng làm các nhà lãnh đạo thương hại Đức Chúa Giê-su bằng cách ra lệnh đánh đòn Ngài. Nhưng điều này cũng không đem lại kết quả gì. Các nhà lãnh đạo nghĩ rằng quyền lợi riêng đã làm Phi-lát yếu đuối. Vì thế họ tranh luận rằng Đức Chúa Giê-su phải chết vì Ngài đã phạm luật tôn giáo của họ. Họ biết Phi-lát không thể làm trái luật tôn giáo của họ.

**Xin đọc Giăng 19:7, 8. Tại sao Phi-lát còn sợ hãi hơn nữa? Ông hỏi Đức Chúa Giê-su điều gì? Giăng 19:9. Tại sao ông hỏi Chúa như vậy? Câu hỏi này bày tỏ gì?**

Phi-lát không thể vừa cứu mình vừa cứu Đức Chúa Giê-su. Cho nên ông cứu lấy mình. Ông để Đức Chúa Giê-su bị đóng đinh nếu dân chúng công nhận sẽ phục vụ Sê-sa.

**Chúng ta học được gì về gương của Phi-lát để giúp chúng ta khi bị cám dỗ chối bỏ đức tin về vấn đề luân lý vì lợi riêng mình.**

**SỰ THƯƠNG KHÓ, SỰ CHẾT VÀ SỰ CHÔN (Giăng 19:16-42).**

Để thờ, các nạn nhân trên thập tự giá phải nhón chân để nâng mình lên. Sự chết đến khi các nạn nhân đã quá mệt không thể nhón lên được nữa. Khi các người lính La-mã muốn những nạn nhân chết mau, thì họ đập gậy chân họ. Bấy giờ các nạn nhân không còn nhón lên được, nên họ không thể thờ được nữa.

**Tám bảng Phi-lát treo trên thập tự giá quan trọng thế nào? Giăng 19:19. Bạn nghĩ tại sao ông ta làm vậy?**

**Chúng ta thấy đề tài quan trọng nào trong Giăng 19:24, 28, 36, 37?**

Phi-lát cảm thấy ông làm chủ được tình hình. Nhưng mọi việc đã xảy ra đúng theo lời tiên tri trong Kinh Thánh. Đức Chúa Trời đang điều khiển mọi sự, ngay cả khi loài người nghĩ rằng họ làm chủ tình hình. Đức Chúa Giê-su chọn sự chết để cứu chúng ta khỏi tội lỗi. Thập tự giá bày tỏ rõ ràng những việc xấu có thể xảy đến trong đời chúng ta. Nhưng Đức Chúa Trời luôn luôn điều khiển mọi sự. Các môn đồ của Đức Chúa Giê-su không cần phải lo sợ về những điều mà họ không thể làm chủ được.

**Vì chúng ta, Đức Chúa Giê-su đã làm trọn việc gì trên Thập tự giá? Xin đọc Mác 10:45; Hê-bơ-rơ 9:26; và I Giăng 2:2.**

**TÌM KIẾM THẬP TỰ GIÁ (Giăng 12:20-32).**

Sứ đồ Giăng đã giải nghĩa thế nào những lời của Cai-phe thành một bài học thiêng liêng của Thập tự giá? Giăng 11:49-52.

---

Đức Chúa Giê-su giải nghĩa thế nào sự quan trọng của Thập tự giá? Giăng 12:24, 31-33.

---

Đức Chúa Giê-su dùng hột giống để giải nghĩa đề tài “một hột giống đem lại nhiều kết quả.” Rồi Ngài bày tỏ rằng Thập tự giá đánh dấu tội ác của Sa-tan và sự phán xét. Thập tự giá cũng trở nên đá nam châm để thu hút mọi người đến cùng Chúa.

Tại sao người ta được kéo đến Thập tự giá? Thập tự giá đem lại giá trị cho con người. Đức Chúa Trời yêu thương mỗi người rất nhiều đến nỗi Đức Chúa Giê-su sẽ chết dù chỉ cho *một* người (Giăng

Là Đấng Tạo Hóa của vũ trụ, Đức Chúa Giê-su có giá trị vô biên ở trong Ngài. Khi chết cho chúng ta, Ngài đã chứng minh Ngài ban cho chúng ta một giá trị vô biên. Giá trị này không thay đổi, dù chúng ta làm gì hay sẽ trở nên gì. Cuối cùng, nếu chúng ta từ chối Thập tự giá, thì giá trị của chúng ta sẽ được đo lường bằng sự đau khổ của Đức Chúa Trời về sự vắng mặt của chúng ta trong cõi đời đời.

**Thập tự giá làm gì về sự kiêu ngạo và tự mãn của chúng ta? Tại sao?**

---

**NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:** Có những chủ đề nào trong sách của bà Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 758-764. Xin liệt kê những chủ đề trong Giăng 18:1–19:42. Cũng xin đọc Giăng 2:1-11; 6:50-59; 16:7-11. Xin tìm những điểm tương tự và khác biệt giữa các chủ đề trong *The Desire of Ages* và sách Giăng. Bà White nói sâu rộng thế nào về tư tưởng “một đem lại nhiều kết quả”?

“Không có Thập tự giá thì chúng ta không thể có sự hiệp một với Đức Chúa Cha. Tất cả những hy vọng của chúng ta đều tùy thuộc nơi Thập tự giá. Thập tự giá chiếu sáng tình yêu thương của Đấng Cứu Thế. Dưới chân thập tự giá, các tội nhân ngó lên Đấng đã chết để cứu họ. Họ có thể tìm được sự vui mừng trọn vẹn vì tội của họ đã được tha. Lấy đức tin quy gối nơi Thập tự giá, các tội nhân đã đạt tới chỗ cao nhất họ có thể đạt được.” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Acts of the Apostles*, tr. 209, 210.

**ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:**

Tại sao tất cả hy vọng của chúng ta đều tùy thuộc nơi Thập tự giá? Điều gì đã xảy ra nơi Thập tự giá ban cho chúng ta hy vọng như vậy?

**TÓM LƯỢC:** Khi chúng ta hiểu rõ hơn giá trị của mình nơi Thập tự giá, chúng ta không còn cảm thấy buồn khi người khác không đối xử tử tế với chúng ta hay khi chúng ta phạm lỗi lầm. Khi chúng ta thấy mình trong ánh sáng của Thập tự giá, thì có ba điều xảy ra: (1) Đức Thánh Linh ban cho chúng ta sức lực để chiến thắng tội lỗi; (2) Đức Thánh Linh ban cho chúng ta sự dạn dĩ để đánh bại Sa-tan; (3) chúng ta cảm thấy vui mừng vì biết rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Sứ đồ Phao-lô đã nói rất đúng: “Còn như tôi, tôi hẳn chẳng khoe mình, trừ ra khoe về thập tự giá của Đức Chúa Giê-su Christ chúng ta” (Ga-la-ti 6:14).

## QUYỀN LỰC CỦA SỰ CHÚA SỐNG LẠI

**CÂU GỐC:** “Nhưng các việc này đã chép, để cho các người tin rằng Đức Chúa Giê-su là Đấng Christ, tức là Con Đức Chúa Trời, và để khi các người tin, thì nhờ danh Ngài mà được sự sống” (Giăng 20:31).

### CHIỀU SA-BÁT

**ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY:** Giăng 20:1–21:25.

**TƯ TƯỞNG QUAN TRỌNG:** Sự phục sinh của Đức Chúa Giê-su cho chúng ta bằng chứng rằng những lời phán của Ngài là thật. Sự phục sinh của Đức Chúa Giê-su cũng là một thí dụ sống về quyền phép lớn của Đức Chúa Trời trong đời sống chúng ta ngày nay.

**QUYỀN PHÉP CỦA SỰ PHỤC SINH LÀ THẬT.** Sự phục sinh của Đức Chúa Giê-su biến sự thất bại thành sự chiến thắng. Sự phục sinh của Ngài là một việc quyền phép của Đức Chúa Trời, ngang hàng với công việc sáng tạo và sự giải phóng ra khỏi Ê-díp-tô của Đức Chúa Trời. Tân Ước ghi lại mười một lần Đức Chúa Giê-su hiện ra cùng các môn đồ sau khi Ngài sống lại. Bốn lần trong những lần ấy được chép trong Giăng 20 và 21. Có lẽ sự điệp quan trọng nhất trong cả sách Giăng là: kinh nghiệm của Cơ Đốc nhân thật không phải đến từ việc mắt thấy hay tay sờ, mà là tin nơi lời của Đức Chúa Giê-su.

**TẠI MỒ MẢ (Giăng 20:1-18).**

Những người thấy Đức Chúa Giê-su sống lại giúp chúng ta tin rằng sự phục sinh của Ngài không phải là chuyện “bịa đặt” để che đậy sự nói láo. Chẳng nào những người này còn sống, thì chuyện của họ có thể được so sánh và kiểm chứng (Lu-ca 1:1-4).

Nhưng đối với Cơ Đốc nhân thế hệ thứ hai, thì bằng chứng lớn nhất về sự Chúa phục sinh là ngôi mộ trống. Ngôi mộ trống là một phần rất quan trọng của sách Giăng.

**Xin đọc Giăng 20:3-10. Làm sao các môn đồ không hiểu Đức Chúa Giê-su đã sống lại sau khi Ngài đã nói với họ về việc này?**

**Lúc đầu, Ma-ri hiểu thế nào về ngôi mộ trống? Làm sao bà hiểu Đức Chúa Giê-su đã sống lại? Giăng 20:10-16.**

Mắt của Ma-ri bị mờ vì đầy giọt lệ nên bà không thấy Đức Chúa Giê-su đang ở với mình. Đức Chúa Giê-su đang đứng trước mặt bà nhưng điều đó không ích lợi gì cho tới khi bà nghe tiếng Ngài. Chúng ta cũng có lời Chúa trong sách Giăng.

**Các môn đồ đã thấy tất cả những phép lạ Đức Chúa Giê-su làm, nhưng phản ứng đầu tiên của họ là nghi ngờ lời Chúa phán về sự phục sinh của Ngài. Tại sao đôi khi chúng ta nghi ngờ lời Đức Chúa Giê-su mặc dù Ngài thường xuyên ban phước cho chúng ta?**

**TRONG PHÒNG CAO (Giăng 20:19-29).**

Làm thế nào các môn đồ khác biết về sự Đức Chúa Giê-su đã sống lại? Giăng 20:19, 20, 24-29. Hành động của họ nói gì với chúng ta về đức tin của họ? Phải có đức tin bao nhiêu để tin điều bạn thấy, nghe, nói và rờ?

Các Cơ Đốc nhân đầu tiên muốn thấy Đức Chúa Giê-su trước khi họ tin. Chỉ có người môn đồ yêu dấu tin trước khi thấy Đức Chúa Giê-su (Giăng 20:8). Người bày tỏ đức tin mà Cơ Đốc nhân thế hệ thứ hai phải có.

**Những lời của Đức Chúa Giê-su trong Giăng 20:29 có ý nghĩa gì đối với bạn?**

Những kẻ thù của Đức Chúa Giê-su không có lý do gì để ăn trộm xác Ngài. Nếu họ ăn trộm thì tại sao họ không phô bày xác đó để chứng minh Chúa không sống lại? Các môn đồ không thể ăn trộm xác Chúa, vì có ai muốn chịu khổ và chết cho Đức Chúa Giê-su như họ chịu sau này, nếu Ngài không sống lại từ mồ mả?

Quyền phép của Đức Chúa Trời đã khiến Đức Chúa Giê-su sống lại. Cũng quyền phép này sẽ đem sự sống và sự chữa lành cho những hoàn cảnh tuyệt vọng nhất.

**Làm thế nào đức tin của chúng ta có thể trở nên mạnh hơn nhờ tập trung vào Thập tự giá và sự phục sinh của Đức Chúa Giê-su?**

**QUYỀN PHÉP CỦA SỰ CHÚA SỐNG LẠI (Giăng 2:22; 7:37-39; 12:16).**

Có những việc gì khác xảy ra cho các môn đồ sau khi Đức Chúa Giê-su sống lại? Giăng 2:22; 7:37-39; 12:16.

Quyền phép của sự Chúa phục sinh là nền tảng cho những việc làm quyền phép của Đức Chúa Trời trong đời sống của các Cơ Đốc nhân (II Cô-rinh-tô 5:14-17). Như vậy, tại sao chúng ta không thấy quyền phép này hành động trong hầu hết các hội thánh?

Mỗi lần dân Y-sơ-ra-ên quên những việc quyền phép mà Đức Chúa Trời đã làm cho họ, thì họ mất cảm giác về quyền phép của Ngài. Khi họ nhớ lại những điều Chúa đã làm cho họ, thì quyền phép của hành động đầu tiên trở lại trong đời sống họ.

**Phục truyền Luật lệ Ký 26:1-12 bày tỏ thế nào sự quan trọng về việc nhớ lại Đức Chúa Trời đã hành động trong quá khứ? Cũng xin đọc Thi thiên 66:1-6 và Thi thiên 78:1-55.**

Những việc làm lớn nhất và quyền phép nhất của Đức Chúa Trời là những việc làm nơi Thập tự giá và sự phục sinh của Đức Chúa Giê-su. Khi chia sẻ quyền phép phục sinh của Đức Chúa Giê-su với những người khác sẽ làm biến đổi đức tin của mình thành một đức tin sống và quyền phép.

**Nhớ lại quyền phép của Đức Chúa Trời trong quá khứ của bạn sẽ giúp đức tin bạn mạnh hơn thế nào?**

**ĐI ĐÁNH CÁ (Giăng 21:1-14).**

Điều gì khiến biến cố trong Giăng 21:1-11 xảy ra rất đúng với điều Đức Chúa Giê-su muốn các môn đồ làm sau khi Ngài không còn ở với họ?

Theo sách Giăng, chúng ta có cảm tưởng Đức Chúa Giê-su đã hiện ra nhiều lần với các môn đồ và những người khác một cách bất ngờ (Giăng 20 và 21). Nhưng Ngài nói rất ít với họ sau khi Ngài sống lại. Công việc Ngài làm cho các môn đồ thật sự đã hoàn tất trong phòng cao (Giăng 13-17). Mục đích của sự phục sinh là dạy các môn đồ và chúng ta rằng sự Chúa phục sinh là thật.

**Đức Chúa Giê-su đã làm gì trên bờ biển? Giăng 21:9-13. Bạn thấy ý nghĩa thiêng liêng nào trong việc Đức Chúa Giê-su mời các môn đồ ăn với Ngài?**

Các môn đồ kinh nghiệm cùng một cảm giác và tư tưởng bất an khi Chúa từ giã họ như Cơ Đốc nhân thế hệ thứ hai sẽ kinh nghiệm khi Giăng chết.

**Hãy thử tưởng tượng Đức Chúa Giê-su ở cùng bạn và sự hiện diện của Ngài không đem lại đức tin cho bạn. Điều đó nói gì về đức tin của bạn? Làm sao bạn có thể giữ để không có đức tin như vậy?**

**ĐEM PHI-E-RƠ TRỞ LẠI CON ĐƯỜNG ĐÚNG (Giăng 21:15-23).**

Xin đọc cuộc đối thoại giữa Đức Chúa Giê-su và Phi-e-rơ trong Giăng 21:15-17. Xin so sánh cuộc đối thoại này với việc đã xảy ra trong Lu-ca 22:55-62. Đức Chúa Giê-su đã làm gì với Phi-e-rơ?

Kinh nghiệm của Phi-e-rơ bày tỏ rằng bất cứ mối tương giao nào với Đức Chúa Giê-su cũng sẽ là một kinh nghiệm thăng trầm. Bốn bậc sau đây sẽ giúp bạn biết rằng Đức Chúa Giê-su chấp nhận bạn bất luận bạn nói gì, nghĩ gì hay làm gì: 1. *Biết Đức Chúa Trời là Đấng thế nào.* Đức Chúa Trời yêu thương tội nhân! Bất luận chúng ta đã làm gì trong quá khứ, chúng ta có thể bắt đầu lại hôm nay. Khi bạn cảm thấy tệ nhất ấy là lúc bạn cần nhất sự thương xót của Đức Chúa Trời. 2. *Hãy nói lẽ thật về chính bản thân bạn.* Đây gọi là sự xưng tội. Sự xưng tội nghĩa là chấp nhận mình và thành thật với Đức Chúa Trời. Bản chất bội nghịch của chúng ta nghịch lại sự thú tội. Nhưng nếu chúng ta tin rằng Thập tự giá cho chúng ta giá trị, thì chúng ta sẽ đau khổ ít hơn là nếu chúng ta không thú tội. 3. *Cầu xin sự tha thứ.* Xin đọc I Giăng 1:9. Đức Chúa Trời không đòi hỏi một bản liệt kê các điều kiện trước khi Ngài sẵn lòng tha tội cho chúng ta. Những điều kiện này đã được thỏa đáp trong Đức Chúa Giê-su. 4. *Đặt kế hoạch chấm dứt vĩnh viễn phạm tội.* Làm sao bạn có thể làm được điều này? Liệt kê những kết quả của sự tiếp tục phạm tội. Hãy đọc bản liệt kê này mỗi lần bạn bị cám dỗ. Hãy cầu xin Đức Chúa Trời giúp đỡ bạn.

**Bạn đã thành công thế nào trong việc thực hành mỗi bậc trên đây? Bạn phải có những sự thay đổi nào để thực hành mỗi bậc cách thành công hơn?**

---

**NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:** “Nhiều lần Đức Chúa Giê-su đã cố gắng hé mở tương lai cho các môn đồ thấy. Nhưng họ không quan tâm đến điều Ngài phán dạy. Vì thế, sự chết của Chúa là một sự ngạc nhiên đối với họ. . . . Sự thiếu hiểu biết này khiến họ cay đắng và thất vọng. Đức tin của họ không trở hơn sự tối tăm mà Sa-tan đã bao phủ trên họ. Tất cả mọi sự dường như lừa mờ và bí ẩn đối với họ. Nếu họ tin lời Đức Chúa Giê-su, thì họ đã tránh khỏi biết bao sự sầu khổ!” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Acts of the Apostles*, tr. 25, 26.

### **ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:**

1. Có khi nào nghi ngờ giống như Tô-ma là tốt chăng? Làm sao chúng ta biết được khi nào là đúng lúc để nghi ngờ?
2. Làm sao chúng ta biết khi nào Đức Chúa Trời cho phép sự đau khổ đến trong đời sống để dạy chúng ta một điều gì đó? Biết điều này có quan trọng không? Xin giải nghĩa.
3. Nếu có người hỏi bạn về bằng chứng của sự Đức Chúa Giê-su sống lại, thì bạn sẽ trả lời thế nào?

**TÓM LƯỢC:** Quyền lực của sự Chúa phục sinh giúp chúng ta tin rằng chuyện của Đức Chúa Giê-su là thật. Điều này cũng khiến chúng ta ý thức về tội lỗi và cho chúng ta lý do để có mối tương giao sống và mật thiết với Ngài. Không gì có thể so sánh được với cuộc đời sắp đến khi bạn có mối tương giao sống và mật thiết với Đức Chúa Giê-su.